

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1071/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 30 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH**Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công thương****CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa;

Căn cứ Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất;

Căn cứ Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công thương tại Tờ trình số 23/TTr-SCT ngày 23/5/2017 và ý kiến của Sở Tư pháp tại Công văn số 420/STP-TTHC ngày 22/5/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính ban hành được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công thương tỉnh Phú Yên.

(Danh mục thủ tục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Hữu Thế

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH PHÚ YÊN**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1071/QĐ-UBND ngày 30/5/2017
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)

PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung được sửa đổi bổ sung
I. Lĩnh vực An toàn thực phẩm			
1	T-PYE-273737 -TT	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Công Thương.	Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016
2	T-PYE-273738 -TT	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm.	“
3	T-PYE-273739 -TT	Kiểm tra và cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm.	“
4	T-PYE-273740 -TT	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm.	“
5	T-PYE-273741 -TT	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm.	“
6	T-PYE-273742 -TT	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm.	“
7	T-PYE-273743 -TT	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	“
II. Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa			
1	T-PYE-273838-TT	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu.	Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016
2	T-PYE-273843-TT	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu.	“
3	T-PYE-273845-TT	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu.	“

4	T-PYE-273847-TT	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	“
5	T-PYE-273848-TT	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	“
6	T-PYE-273849-TT	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	“
7	T-PYE-273851-TT	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	“
8	T-PYE-273853-TT	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	“
9	T-PYE-273856-TT	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	“
10	T-PYE-273835-TT	Cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu	“
11	T-PYE-273836-TT	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu	“
12	T-PYE-273837-TT	Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu	“
13	T-PYE-273830-TT	Cấp giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	“
14	T-PYE-273832-TT	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	“
15	T-PYE-273833-TT	Cấp lại giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	“
Khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)			
1	T-PYE-275042-TT	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai	“
2	T-PYE-275043-TT	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai.	“
3	T-PYE-275048-TT	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai.	“
4	T-PYE-275044-TT	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai.	“
5	T-PYE-275046-TT	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải.	“
6	T-PYE-275047-TT	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải	“
7	T-PYE-275049-TT	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải	“
8	T-PYE-	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều	“

	275050-TT	kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải.	
9	T-PYE-275051-TT	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG.	“
10	T-PYE-275052-TT	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG	“
11	T-PYE-275053-TT	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG	“
12	T-PYE-275054-TT	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG.	“
13	T-PYE-275055-TT	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG	“
14	T-PYE-275056-TT	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG.	“
15	T-PYE-275057-TT	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG.	“
16	T-PYE-275058-TT	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG.	“
17	T-PYE-275059-TT	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG.	“
18	T-PYE-275060-TT	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG	“
19	T-PYE-275061-TT	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG.	“
20	T-PYE-275062-TT	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG.	“
	Khí thiên nhiên hóa lỏng		
21	T-PYE-275067-TT	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải.	“
22	T-PYE-275068-TT	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải.	“
23	T-PYE-275069-TT	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải.	“
24	T-PYE-275070-TT	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải.	“
25	T-PYE-275071-TT	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG.	“
26	T-PYE-275072-TT	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG.	“
27	T-PYE-	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ	“

	275073-TT	điều kiện cấp LNG.	
28	T-PYE-275074-TT	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG.	“
	Khí thiên nhiên nén:		
29	T-PYE-275075-TT	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải.	“
30	T-PYE-275076-TT	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải.	“
31	T-PYE-275077-TT	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải.	“
32	T-PYE-275078-TT	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải.	“
33	T-PYE-275079-TT	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG.	“
34	T-PYE-275080-TT	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG.	“
35	T-PYE-275081-TT	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG.	“
36	T-PYE-275082-TT	Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG.	“
III. Lĩnh vực: công nghiệp tiêu dùng			
1	T-PYE-273751 -TT	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016
2	T-PYE-273752-TT	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	“
3	T-PYE-273753 -TT	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	“
IV. Lĩnh vực Hóa chất			
1	T-PYE-273763 -TT	Cấp Giấy chứng nhận sản xuất hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016
2	T-PYE-273764 -TT	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận sản xuất hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	“
3	T-PYE-273765 -TT	Cấp lại Giấy chứng nhận sản xuất hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản	“

		xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	
4	T-PYE-273766 -TT	Cấp Giấy chứng nhận kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp	“
5	T-PYE-273776 -TT	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.	“
6	T-PYE-273778 -TT	Cấp lại Giấy chứng nhận kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.	“
7	T-PYE-273780 -TT	Cấp Giấy chứng nhận sản xuất đồng thời kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.	“
8	T-PYE-273782 -TT	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận sản xuất đồng thời kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.	“
9	T-PYE-273783 -TT	Cấp lại Giấy chứng nhận sản xuất đồng thời kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.	“
10	T-PYE-273784-TT	Xác nhận biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp	“
11	T-PYE-273794-TT	Xác nhận khai báo hóa chất sản xuất	“

PHẦN II: NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**I. Lĩnh vực An toàn thực phẩm.****1. Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Công Thương.****1.1. Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc Cơ quan cấp Giấy xác nhận kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, Cơ quan cấp Giấy xác nhận thông báo bằng văn bản cho cơ sở để hoàn chỉnh hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc cơ quan cấp Giấy xác nhận sẽ tổ chức thẩm định nội dung hồ sơ xin quảng cáo sản phẩm của cơ sở và thông báo kết quả thẩm định bằng văn bản cho cơ sở.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

1.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**a) Thành phần hồ sơ:**

- Giấy đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm;

- Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu đối với Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm còn hiệu lực của cơ quan có thẩm quyền;

- Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu đối với giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh phù hợp của cơ sở sản xuất kinh doanh;

- Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu đối với thông báo tiếp nhận bản công bố hợp quy (đối với sản phẩm đã có quy chuẩn kỹ thuật được ban hành và có hiệu lực) hoặc công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm (đối với sản phẩm chưa có quy chuẩn kỹ thuật tương ứng được ban hành và có hiệu lực);

- Tài liệu khoa học chứng minh tính chất, công dụng của sản phẩm đúng như nội dung đăng ký quảng cáo;

- Bản dự thảo nội dung dự kiến quảng cáo (video clip, hình ảnh, phóng sự, bài viết...);

- Giấy ủy quyền quảng cáo hoặc hợp đồng thuê dịch vụ quảng cáo đối với trường hợp đăng ký xác nhận quảng cáo bởi người kinh doanh dịch vụ quảng cáo.

Toàn bộ tài liệu có trong hồ sơ phải có dấu của cơ quan, tổ chức, cá nhân đăng ký xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

1.4. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm.

1.8. Phí, Lệ phí:

Theo quy định tại Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm, cụ thể: 1.200.000 đồng/lần/sản phẩm.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm theo mẫu tại Phụ lục 1 kèm theo Thông tư số 40/2012/TT-BCT.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Các tổ chức, cá nhân sản xuất, chế biến, đóng gói, kinh doanh sản phẩm thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương quản lý: rượu, bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo quảng cáo trên lãnh thổ Việt Nam.

- Điều kiện để được xác nhận nội dung quảng cáo:

+ Cơ sở có hồ sơ đăng ký đầy đủ và hợp lệ theo quy định.

+ Sản phẩm thực phẩm không thuộc danh mục những sản phẩm, hàng hóa bị cấm quảng cáo theo quy định của pháp luật hiện hành.

+ Sản phẩm thực phẩm của cơ sở đáp ứng quy định về điều kiện an toàn thực phẩm hoặc sản phẩm của cơ sở/quốc gia có tên trong danh sách được cơ quan thẩm quyền Việt Nam công nhận đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật hiện hành.

+ Nội dung quảng cáo phải chính xác, đúng với chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm như đã công bố và đăng ký.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010.

- Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

- Thông tư số 40/2012/TT-BCT ngày 21 tháng 12 năm 2012 của Bộ Công Thương về Quy định cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.

- Thông tư số 04/2016/TT-BCT ngày 06 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số thông tư của Bộ Công Thương về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thương mại điện tử, hóa chất, sản xuất kinh doanh rượu, nhượng quyền thương mại, hoạt động mua bán hàng hóa qua sở giao dịch hàng hóa, năng lượng, an toàn thực phẩm và điện lực.

- *Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.*

2. Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm.

2.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, cơ quan xác nhận nội dung quảng cáo xem xét cấp lại cho cơ sở, trường hợp từ chối cấp lại, phải có văn bản thông báo nêu rõ lý do. Các bước tiếp theo giống như trường hợp cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

2.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị xác nhận lại nội dung quảng cáo thực phẩm;

- Bản thuyết minh kèm theo các tài liệu sửa đổi, bổ sung liên quan đến nội dung quảng cáo thực phẩm đã thay đổi;

- Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm còn hiệu lực của cơ quan có thẩm quyền;

- Bản dự thảo nội dung dự kiến quảng cáo (video clip, hình ảnh, phóng sự, bài viết...);

- Giấy ủy quyền quảng cáo hoặc hợp đồng thuê dịch vụ quảng cáo đối với trường hợp đăng ký xác nhận quảng cáo bởi người kinh doanh dịch vụ quảng cáo.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

2.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm.

2.8. Phí, Lệ phí:

Theo quy định tại Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm, cụ thể: 1.200.000 đồng/lần/sản phẩm.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư số 40/2012/TT-BCT.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Các tổ chức, cá nhân sản xuất, chế biến, đóng gói, kinh doanh sản phẩm thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương quản lý: rượu, bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo quảng cáo trên lãnh thổ Việt Nam .

+ Điều kiện để được xác nhận nội dung quảng cáo:

- Cơ sở có hồ sơ đăng ký đầy đủ và hợp lệ theo quy định.

- Sản phẩm thực phẩm không thuộc danh mục những sản phẩm, hàng hóa bị cấm quảng cáo theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Sản phẩm thực phẩm của cơ sở đáp ứng quy định về điều kiện an toàn thực phẩm hoặc sản phẩm của cơ sở/quốc gia có tên trong danh sách được cơ quan thẩm quyền Việt Nam công nhận đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Nội dung quảng cáo phải chính xác, đúng với chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm như đã công bố và đăng ký.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010;

- Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

- Thông tư số 40/2012/TT-BCT ngày 21 tháng 12 năm 2012 của Bộ Công Thương về Quy định cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương

- *Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.*

3. Kiểm tra và cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm.

3.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trong vòng 09 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị hợp lệ, Sở Công Thương lập kế hoạch để xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm và gửi thông báo thời gian, địa điểm tiến hành xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức/cá nhân.

+ Sau 03 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức kiểm tra, đánh giá kiến thức về an toàn thực phẩm bằng bộ câu hỏi, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức/cá nhân đạt yêu cầu (đã trả lời đúng trên 80% câu hỏi ở mỗi phần câu hỏi kiến thức chung và câu hỏi kiến thức chuyên ngành trong bài kiểm tra kiến thức về an toàn thực phẩm).

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

3.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện.

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

+ **Đối với Tổ chức:**

- Đơn đề nghị kiểm tra, xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm (theo Mẫu số 01a);

- Danh sách đề nghị kiểm tra để xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm (theo Mẫu số 01b)

- Bản sao (có xác nhận và đóng dấu của tổ chức xin cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm): Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy

Chứng nhận đầu tư hoặc Giấy chứng nhận hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp tác xã.

- Giấy tờ chứng minh đã nộp lệ phí theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí;

+ Đối với cá nhân:

- Đơn đề nghị kiểm tra, xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm (theo Mẫu số 01a)

- Bản sao Giấy Chứng minh thư nhân dân;

- Giấy tờ chứng minh đã nộp lệ phí theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí;

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

3.4. Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

3.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm

3.8. Phí, Lệ phí:

Theo quy định tại Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm, cụ thể: 30.000 đồng/lần/người.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị kiểm tra, xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm theo mẫu phụ lục 1 (Mẫu 01a)

- Danh sách đề nghị kiểm tra xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm mẫu phụ lục 1 (Mẫu 01b)

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm chỉ cấp cho những người đã trả lời đúng từ 80% tổng số câu hỏi (gồm các câu hỏi kiến thức chung và câu hỏi kiến thức chuyên ngành) trở lên.

- Nội dung kiến thức về an toàn thực phẩm bao gồm kiến thức chung và kiến thức chuyên ngành về an toàn thực phẩm, trong đó:

- Kiến thức chung về an toàn thực phẩm gồm: Các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm; các mối nguy an toàn thực phẩm; điều kiện an toàn thực phẩm; phương pháp bảo đảm an toàn thực phẩm; thực hành tốt an toàn thực phẩm.

- Kiến thức chuyên ngành về an toàn thực phẩm gồm: Các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật an toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010;
- Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09 tháng 4 năm 2014 của Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;
- Thông tư 58/2014/TT-BCT ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương về Quy định cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.
- *Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.*

4. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm.**4.1. Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Trình tự cấp Giấy chứng nhận:

+ Tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ

Trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm tổ chức kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền phải có văn bản thông báo và yêu cầu cơ sở bổ sung hồ sơ. Quá 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày gửi thông báo yêu cầu bổ sung hồ sơ mà cơ sở không có phản hồi, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận có quyền hủy hồ sơ.

+ Thành lập Đoàn thẩm định thực tế tại cơ sở

Trong thời gian 15 (mười lăm) ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả kiểm tra hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền tổ chức thẩm định thực tế tại cơ sở. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền cấp trên ủy quyền thẩm định thực tế tại cơ sở cho cơ quan có thẩm quyền cấp dưới phải có văn bản ủy quyền. Sau khi thẩm định, cơ quan có thẩm quyền cấp dưới phải gửi kết quả thẩm định về cho cơ quan thẩm quyền cấp trên để làm căn cứ cấp Giấy chứng nhận;

Đoàn thẩm định thực tế tại cơ sở do cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận hoặc cơ quan được ủy quyền thẩm định ban hành quyết định thành lập. Đoàn thẩm định gồm từ 03 (ba) đến 05 (năm) thành viên, trong đó phải có ít nhất 2/3 (hai phần ba) số thành viên làm công tác chuyên môn hoặc quản lý về an toàn thực phẩm (đoàn thẩm định thực tế tại cơ sở được mời chuyên gia độc lập có chuyên môn phù hợp tham gia). Trưởng đoàn thẩm định chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định thực tế tại cơ sở.

+ Nội dung thẩm định thực tế tại cơ sở

Đối chiếu thông tin và kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận gửi cơ quan có thẩm quyền với hồ sơ gốc lưu tại cơ sở;

Thẩm định điều kiện an toàn thực phẩm tại cơ sở theo quy định.

+ Kết quả thẩm định thực tế tại cơ sở

Kết quả thẩm định phải ghi rõ “Đạt” hoặc “Không đạt” hoặc “Chờ hoàn thiện” vào Biên bản thẩm định điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm theo Mẫu 3a hoặc Biên bản thẩm định điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm theo Mẫu 3b quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này;

Đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm tổng hợp, cơ sở được cấp Giấy chứng nhận khi các điều kiện kinh doanh của ít nhất một nhóm sản phẩm được đánh giá “Đạt”. Các nhóm sản phẩm đạt yêu cầu theo quy định sẽ được ghi vào Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm;

Trường hợp “Không đạt” hoặc “Chờ hoàn thiện” phải ghi rõ lý do trong Biên bản thẩm định. Trường hợp “Chờ hoàn thiện”, thời hạn khắc phục tối đa là 60 (sáu mươi) ngày. Sau khi đã khắc phục theo yêu cầu của Đoàn thẩm định, cơ sở phải nộp báo cáo kết quả khắc phục theo Mẫu 4 quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này về cơ quan có thẩm quyền để tổ chức thẩm định lại. Thời hạn thẩm định lại tối đa là 15 (mười lăm) ngày làm việc tính từ khi cơ quan có thẩm quyền nhận được báo cáo khắc phục;

Nếu kết quả thẩm định lại vẫn “Không đạt”, cơ quan có thẩm quyền thông báo bằng văn bản tới cơ quan quản lý địa phương để giám sát và yêu cầu cơ sở không được hoạt động cho đến khi được cấp Giấy chứng nhận;

Biên bản thẩm định thực tế tại cơ sở được lập thành 02 (hai) bản có giá trị như nhau, Đoàn thẩm định giữ 01 (một) bản và cơ sở giữ 01 (một) bản.

+ Cấp Giấy chứng nhận

Trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ khi có kết quả thẩm định thực tế tại cơ sở là “Đạt”, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cho cơ sở theo Mẫu 5c (đối với cơ sở sản xuất do Sở Công Thương thẩm định) quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư này.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

4.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện.

4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) **Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo Mẫu 1a;

- Bản sao có xác nhận của cơ sở Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư có ngành nghề sản xuất thực phẩm;

- Bản thuyết minh về cơ sở vật chất theo Mẫu 2a;

- Bản sao có xác nhận của cơ sở Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất thực phẩm;

- Bản sao có xác nhận của cơ sở Giấy xác nhận đủ sức khoẻ để sản xuất thực phẩm của chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 quyển

4.4. Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

4.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

4.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

4.8. Phí, Lệ phí:

Theo quy định tại Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm; Phí thẩm định cơ sở sản xuất thực phẩm (trừ cơ sở sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe): 3.000.000 đồng/lần/cơ sở.

4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận theo Mẫu 1a

- Bản thuyết minh về cơ sở vật chất theo Mẫu 2a

- Báo cáo kết quả khắc phục theo Mẫu 4

Theo Thông tư 58/2014/TT-BCT ngày 22 tháng 12 năm 2014.

4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

*** Điều kiện chung**

Cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương bao gồm: cơ sở sản xuất các loại rượu, bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo, dụng cụ, vật liệu bao gói chuyên dụng gắn liền và chỉ sử dụng cho các sản phẩm thực phẩm.

*** Điều kiện riêng**

Cơ sở sản xuất các sản phẩm thực phẩm có công suất thiết kế:

- Rượu: Dưới 03 triệu lít sản phẩm/năm;

- Bia: Dưới 50 triệu lít sản phẩm/năm;

- Nước giải khát: Dưới 20 triệu lít sản phẩm/năm;

- Sữa chế biến: Dưới 20 triệu lít sản phẩm/năm;

- Dầu thực vật: Dưới 50 ngàn tấn sản phẩm/năm;
- Bánh kẹo: Dưới 20 ngàn tấn sản phẩm/năm;
- Bột và tinh bột: Dưới 100 ngàn tấn sản phẩm/năm;
- Dụng cụ, vật liệu bao gói chuyên dụng gắn liền và chỉ sử dụng cho các sản phẩm thực phẩm trên.

4.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật an toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010;
- Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;
- Thông tư 58/2014/TT-BCT ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương về Quy định cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.
- *Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.*

5. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm.

5.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp cấp lại do Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng

Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Đơn đề nghị hợp lệ, căn cứ hồ sơ lưu, cơ quan có thẩm quyền đã cấp Giấy chứng nhận xem xét và cấp lại, trường hợp từ chối cấp lại, phải có văn bản thông báo nêu rõ lý do.

+ Trường hợp cấp lại do cơ sở thay đổi vị trí địa lý của địa điểm sản xuất, kinh doanh; thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh và khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực.

Thủ tục, quy trình cấp lại Giấy chứng nhận thực hiện như trường hợp cấp lần đầu.

+ Trường hợp cấp lại do cơ sở có thay đổi tên cơ sở, chủ cơ sở hoặc người được ủy quyền, địa chỉ nhưng không thay đổi vị trí địa lý và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh.

Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Đơn đề nghị hợp lệ, căn cứ hồ sơ lưu, cơ quan có thẩm quyền đã cấp Giấy chứng nhận xem xét và cấp lại, trường hợp từ chối cấp lại, phải có văn bản thông báo nêu rõ lý do.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

5.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện.

5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

+ Trường hợp cấp lại do Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo Mẫu 1c .

+ Trường hợp cấp lại do cơ sở thay đổi vị trí địa lý của địa điểm sản xuất; thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất và khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo Mẫu 1c;

- Bản sao có xác nhận của cơ sở Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư có ngành nghề sản xuất thực phẩm;

- Bản thuyết minh về cơ sở vật chất theo Mẫu 2a;

- Bản sao có xác nhận của cơ sở Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất thực phẩm;

- Bản sao có xác nhận của cơ sở Giấy xác nhận đủ sức khoẻ để sản xuất thực phẩm của chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất.

+ Trường hợp cấp lại do cơ sở có thay đổi tên cơ sở, chủ cơ sở hoặc người được ủy quyền, địa chỉ nhưng không thay đổi vị trí địa lý và toàn bộ quy trình sản xuất

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo Mẫu 1c;

- Bản sao có xác nhận của cơ sở Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đã được cấp (bản sao có xác nhận của cơ sở);

- Bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền văn bản, tài liệu chứng minh sự thay đổi.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

5.4. Thời hạn giải quyết:

+ Trường hợp cấp lại do Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng và Trường hợp cấp lại do cơ sở có thay đổi tên cơ sở, chủ cơ sở hoặc người được ủy quyền, địa chỉ nhưng không thay đổi vị trí địa lý và toàn bộ quy trình sản xuất

Thực hiện trong vòng 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

+ Trường hợp cấp lại do cơ sở thay đổi vị trí địa lý của địa điểm sản xuất; thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất và khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực Thực hiện trong vòng 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

5.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

5.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

5.8. Phí, Lệ phí:

Theo quy định tại Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm; Phí thẩm định cơ sở sản xuất thực phẩm (trừ cơ sở sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe): 3.000.000 đồng/lần/cơ sở.

5.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận theo Mẫu 1c

- Bản thuyết minh về cơ sở vật chất theo Mẫu 2a

- Báo cáo kết quả khắc phục theo Mẫu 4

Theo Thông tư số: 58/2014/TT-BCT ngày 22 tháng 12 năm 2011

5.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

*** Điều kiện chung**

Cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương bao gồm: cơ sở sản xuất các loại rượu, bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo, dụng cụ, vật liệu bao gói chuyên dụng gắn liền và chỉ sử dụng cho các sản phẩm thực phẩm.

*** Điều kiện riêng**

Cơ sở sản xuất các sản phẩm thực phẩm có công suất thiết kế:

- Rượu: Dưới 03 triệu lít sản phẩm/năm;

- Bia: Dưới 50 triệu lít sản phẩm/năm;

- Nước giải khát: Dưới 20 triệu lít sản phẩm/năm;

- Sữa chế biến: Dưới 20 triệu lít sản phẩm/năm;

- Dầu thực vật: Dưới 50 ngàn tấn sản phẩm/năm;

- Bánh kẹo: Dưới 20 ngàn tấn sản phẩm/năm;

- Bột và tinh bột: Dưới 100 ngàn tấn sản phẩm/năm;

- Dụng cụ, vật liệu bao gói chuyên dụng gắn liền và chỉ sử dụng cho các sản phẩm thực phẩm trên.

5.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật an toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010;

- Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

- Thông tư 58/2014/TT-BCT ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương về Quy định cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.

- *Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.*

6. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm.

6.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

Trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm tổ chức kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền phải có văn bản thông báo và yêu cầu cơ sở bổ sung hồ sơ. Quá 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày gửi thông báo yêu cầu bổ sung hồ sơ mà cơ sở không có phản hồi, cơ quan có thẩm quyền Cấp Giấy chứng nhận có quyền hủy bỏ hồ sơ.

Thành lập đoàn thẩm định thực tế tại cơ sở.

Trong thời gian 15 (mười lăm) ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả kiểm tra hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền tổ chức thẩm định thực tế tại cơ sở. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền cấp trên ủy quyền thẩm định thực tế tại cơ sở cho cơ quan có thẩm quyền cấp dưới phải có văn bản ủy quyền. Sau khi thẩm định, cơ quan có thẩm quyền cấp dưới phải gửi kết quả thẩm định về cho cơ quan thẩm quyền cấp trên để làm căn cứ cấp Giấy chứng nhận;

Đoàn thẩm định thực tế tại cơ sở do cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận hoặc cơ quan được ủy quyền thẩm định ban hành quyết định thành lập. Đoàn thẩm định gồm từ 03 (ba) đến 05 (năm) thành viên, trong đó phải có ít nhất 2/3 (hai phần ba) số thành viên làm công tác chuyên môn hoặc quản lý về an toàn thực phẩm (đoàn thẩm định thực tế tại cơ sở được mời chuyên gia độc lập có chuyên môn phù hợp tham gia). Trưởng đoàn thẩm định chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định thực tế tại cơ sở.

+ Nội dung thẩm định thực tế tại cơ sở

Đối chiếu thông tin và kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận gửi cơ quan có thẩm quyền với hồ sơ gốc lưu tại cơ sở;

Thẩm định điều kiện an toàn thực phẩm tại cơ sở theo quy định.

+ Kết quả thẩm định thực tế tại cơ sở

Kết quả thẩm định phải ghi rõ “Đạt” hoặc “Không đạt” hoặc “Chờ hoàn thiện” vào Biên bản thẩm định điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm theo Mẫu 3b quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 58/2014/TT-BCT;

Đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm tổng hợp, cơ sở được cấp Giấy chứng nhận khi các điều kiện kinh doanh của ít nhất một nhóm sản phẩm được đánh giá “Đạt”. Các nhóm sản phẩm đạt yêu cầu theo quy định sẽ được ghi vào Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm;

Trường hợp “Không đạt” hoặc “Chờ hoàn thiện” phải ghi rõ lý do trong Biên bản thẩm định. Trường hợp “Chờ hoàn thiện”, thời hạn khắc phục tối đa là 60 (sáu mươi) ngày. Sau khi đã khắc phục theo yêu cầu của Đoàn thẩm định, cơ sở phải nộp báo cáo kết quả khắc phục theo Mẫu 4 quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 58/2014/TT-BCT về cơ quan có thẩm quyền để tổ chức thẩm định lại theo quy định. Thời hạn thẩm định lại tối đa là 15 (mười lăm) ngày làm việc tính từ khi cơ quan có thẩm quyền nhận được báo cáo khắc phục;

Nếu kết quả thẩm định lại vẫn “Không đạt”, cơ quan có thẩm quyền thông báo bằng văn bản tới cơ quan quản lý địa phương để giám sát và yêu cầu cơ sở không được hoạt động cho đến khi được cấp Giấy chứng nhận;

Biên bản thẩm định thực tế tại cơ sở được lập thành 02 (hai) bản có giá trị như nhau, Đoàn thẩm định giữ 01 (một) bản và cơ sở giữ 01 (một) bản.

+ Cấp Giấy chứng nhận

Trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ khi có kết quả thẩm định thực tế tại cơ sở là “Đạt”, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cho cơ sở theo Mẫu Mẫu 5d (đối với cơ sở kinh doanh do Sở Công Thương thẩm định) quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư 58/2014/TT-BCT.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí;
- Nhận kết quả

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

6.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện.

6.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo Mẫu 1b tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 58/2014/TT-BCT;

- Bản sao có xác nhận của cơ sở Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư có ngành nghề kinh doanh thực phẩm;

- Bản thuyết minh về cơ sở vật chất theo Mẫu 2b quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này;

- Bản sao có xác nhận của cơ sở Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người trực tiếp kinh doanh thực phẩm;

- Bản sao có xác nhận của cơ sở Giấy xác nhận đủ sức khoẻ để kinh doanh thực phẩm của chủ cơ sở và người trực tiếp kinh doanh.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 quyển

6.4. Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

6.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

6.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

6.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

6.8. Phí, Lệ phí:

Theo quy định tại Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm; Phí thẩm định cơ sở kinh doanh thực phẩm 1.000.000 đồng/lần/cơ sở.

6.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận theo Mẫu 1b

- Bản thuyết minh về cơ sở vật chất theo Mẫu 2b

- Báo cáo kết quả khắc phục theo Mẫu 4

Theo Thông tư số: 58/2014/TT-BCT ngày 22 tháng 12 năm 2014.

6.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

a) Điều kiện chung

- Cơ sở kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương bao gồm: cơ sở kinh doanh các loại rượu, bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo, dụng cụ, vật liệu bao gói chuyên dụng gắn liền và chỉ sử dụng cho các sản phẩm thực phẩm;

- Cơ sở kinh doanh thực phẩm tổng hợp không bao gồm chợ đầu mối và chợ đầu giá nông sản.

b) Điều kiện riêng

Cơ sở kinh doanh thực phẩm (bao gồm cả thực phẩm tổng hợp) của thương nhân bán buôn hoặc đại lý bán buôn trên địa bàn 01 (một) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; cơ sở bán lẻ thực phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố đó.

6.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật an toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010;

- Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

- Thông tư 58/2014/TT-BCT ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương về Quy định cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.

- Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.

7. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện

7.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

Trường hợp cấp lại do Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng là 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ hợp lệ.

Trường hợp cấp lại do cơ sở thay đổi vị trí địa lý của địa điểm kinh doanh; thay đổi, bổ sung mặt hàng kinh doanh và khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực là 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ hợp lệ.

Trường hợp cấp lại do cơ sở có thay đổi tên cơ sở, chủ cơ sở hoặc người được ủy quyền, địa chỉ nhưng không thay đổi vị trí địa lý và toàn bộ mặt hàng kinh doanh là 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ hợp lệ.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

7.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện.

7.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

+ Trường hợp cấp lại do Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

+ Trường hợp cấp lại do cơ sở thay đổi vị trí địa lý của địa điểm kinh doanh; thay đổi, bổ sung mặt hàng kinh doanh và khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm;

- Bản sao có xác nhận của cơ sở Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư có ngành nghề kinh doanh thực phẩm;

- Bản thuyết minh về cơ sở vật chất;

- Bản sao có xác nhận của cơ sở Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người trực tiếp kinh doanh thực phẩm;

-Bản sao có xác nhận của cơ sở Giấy xác nhận đủ sức khỏe để kinh doanh thực phẩm của chủ cơ sở và người trực tiếp kinh doanh .

+ Trường hợp cấp lại do cơ sở có thay đổi tên cơ sở, chủ cơ sở hoặc người được ủy quyền, địa chỉ nhưng không thay đổi vị trí địa lý và toàn bộ quy trình kinh doanh

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm;

- Bản sao có xác nhận của cơ sở Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đã được cấp (bản sao có xác nhận của cơ sở);

- Bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền văn bản, tài liệu chứng minh sự thay đổi.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

7.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

+ Trường hợp cấp lại do Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng, Trường hợp cấp lại do cơ sở có thay đổi tên cơ sở, chủ cơ sở hoặc người được ủy quyền, địa chỉ nhưng không thay đổi vị trí địa lý và toàn bộ *mặt hàng kinh doanh*

Thực hiện trong vòng 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

+ Trường hợp cấp lại do cơ sở thay đổi vị trí địa lý của địa điểm sản xuất; thay đổi, bổ sung *mặt hàng kinh doanh* và khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực

Thực hiện trong vòng 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

7.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

7.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

7.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

7.8. Phí, Lệ phí:

Theo quy định tại Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm; Phí thẩm định cơ sở kinh doanh thực phẩm 1.000.000 đồng/lần/cơ sở.

7.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận theo Mẫu 1c

- Bản thuyết minh về cơ sở vật chất theo Mẫu 2b

- Báo cáo kết quả khắc phục theo Mẫu 4

Theo Thông tư 58/2014/TT-BCT ngày 22 tháng 12 năm 2014

7.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**a) Điều kiện chung**

- Cơ sở kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương bao gồm: cơ sở kinh doanh các loại rượu, bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo, dụng cụ, vật liệu bao gói chuyên dụng gắn liền và chỉ sử dụng cho các sản phẩm thực phẩm;

- Cơ sở kinh doanh thực phẩm tổng hợp không bao gồm chợ đầu mối và chợ đầu giá nông sản.

b) Điều kiện riêng

Cơ sở kinh doanh thực phẩm (bao gồm cả thực phẩm tổng hợp) của thương nhân bán buôn hoặc đại lý bán buôn trên địa bàn 01 (một) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; cơ sở bán lẻ thực phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố đó.

7.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật an toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010;

- Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

- Thông tư 58/2014/TT-BCT ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương về Quy định cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.

- *Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm*

II. Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa**1. Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu.****1.1. Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung;

+ Trong thời hạn hai mươi (20) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu theo Mẫu số 8 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy xác nhận do không đủ điều kiện, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;
- Nhận kết quả.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

1.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu theo Mẫu số 7 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ;
- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
- Bản sao giấy tờ chứng minh đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường.
- Bản kê cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ kinh doanh xăng dầu gồm: Kho, bể xăng dầu dung tích tối thiểu hai nghìn mét khối (2000m³) và phương tiện vận tải xăng dầu thuộc sở hữu doanh nghiệp hoặc đồng sở hữu hoặc thuê sử dụng của thương nhân kinh doanh dịch vụ xăng dầu từ năm (05) năm trở lên; kèm theo các tài liệu chứng minh;
- Danh sách hệ thống phân phối xăng dầu của thương nhân, gồm: tối thiểu năm (05) cửa hàng bán lẻ thuộc sở hữu doanh nghiệp và đồng sở hữu, tối thiểu (10) cửa hàng thuộc các đại lý bán lẻ xăng dầu được cấp giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo quy định; kèm theo các tài liệu chứng minh (bản sao Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu đã được cấp)
- Bản gốc văn bản xác nhận của thương nhân cung cấp xăng dầu cho tổng đại lý có thời hạn tối thiểu một (01) năm, trong đó ghi rõ chủng loại xăng dầu.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

1.4. Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân có đủ các điều kiện theo quy định.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- + Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.
- + Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không
- + Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.
- + Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu.

1.8. Phí, Lệ phí:

- Khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định;
- Các khu vực khác: 600.000đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định;

Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu theo Mẫu số 7 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật, trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh xăng dầu.

- Có kho, bể xăng dầu dung tích tối thiểu hai nghìn mét khối (2.000 m³), thuộc sở hữu doanh nghiệp hoặc đồng sở hữu hoặc thuê sử dụng của thương nhân kinh doanh dịch vụ xăng dầu từ năm (05) năm trở lên.

- Có phương tiện vận tải xăng dầu thuộc sở hữu doanh nghiệp hoặc đồng sở hữu hoặc thuê sử dụng của thương nhân kinh doanh dịch vụ xăng dầu từ năm (05) năm trở lên.

- Có hệ thống phân phối xăng dầu, bao gồm tối thiểu năm (05) cửa hàng bán lẻ thuộc sở hữu doanh nghiệp hoặc sở hữu và đồng sở hữu, tối thiểu mười (10) cửa hàng thuộc các đại lý bán lẻ xăng dầu được cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP.

- Hệ thống phân phối của tổng đại lý phải nằm trong hệ thống phân phối của một thương nhân đầu mối và chịu sự kiểm soát của thương nhân đó.

- Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh phải được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

2. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu.

2.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung;

+ Trong thời hạn hai mươi (20) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu theo Mẫu số 8 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy xác nhận do không đủ điều kiện, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí;
- Nhận kết quả.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

2.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp bổ sung, sửa đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu theo Mẫu số 7 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP;

- Bản gốc Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu đã được cấp;

- Các tài liệu chứng minh yêu cầu bổ sung, sửa đổi.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

2.4. Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân có đủ các điều kiện theo quy định.

2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu.

2.8. Phí, Lệ phí: Không

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp bổ sung, sửa đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu theo Mẫu số 7 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật, trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh xăng dầu.

- Có kho, bể xăng dầu dung tích tối thiểu hai nghìn mét khối (2.000 m³), thuộc sở hữu doanh nghiệp hoặc đồng sở hữu hoặc thuê sử dụng của thương nhân kinh doanh dịch vụ xăng dầu từ năm (05) năm trở lên.

- Có phương tiện vận tải xăng dầu thuộc sở hữu doanh nghiệp hoặc đồng sở hữu hoặc thuê sử dụng của thương nhân kinh doanh dịch vụ xăng dầu từ năm (05) năm trở lên.

- Có hệ thống phân phối xăng dầu, bao gồm tối thiểu năm (05) cửa hàng bán lẻ thuộc sở hữu doanh nghiệp hoặc sở hữu và đồng sở hữu, tối thiểu mười (10) cửa hàng thuộc các đại lý bán lẻ xăng dầu được cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP.

- Hệ thống phân phối của tổng đại lý phải nằm trong hệ thống phân phối của một thương nhân đầu mối và chịu sự kiểm soát của thương nhân đó.

- Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh phải được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

3. Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu.

3.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung;

+ Trong thời hạn hai mươi (20) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy xác nhận đủ

điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu theo Mẫu số 8 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy xác nhận do không đủ điều kiện, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí;
- Nhận kết quả.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

3.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện.

3.3. Thành phần hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu theo Mẫu số 7 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP;
- Bản gốc hoặc bản sao Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu (nếu có).

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

3.4. Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân có đủ các điều kiện theo quy định.

3.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu.

3.8. Phí, Lệ phí: Không

3.10. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu theo Mẫu số 7 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật, trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh xăng dầu.

- Có kho, bể xăng dầu dung tích tối thiểu hai nghìn mét khối (2.000 m³), thuộc sở hữu doanh nghiệp hoặc đồng sở hữu hoặc thuê sử dụng của thương nhân kinh doanh dịch vụ xăng dầu từ năm (05) năm trở lên.

- Có phương tiện vận tải xăng dầu thuộc sở hữu doanh nghiệp hoặc đồng sở hữu hoặc thuê sử dụng của thương nhân kinh doanh dịch vụ xăng dầu từ năm (05) năm trở lên.

- Có hệ thống phân phối xăng dầu, bao gồm tối thiểu năm (05) cửa hàng bán lẻ thuộc sở hữu doanh nghiệp hoặc sở hữu và đồng sở hữu, tối thiểu mười (10) cửa hàng thuộc các đại lý bán lẻ xăng dầu được cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP.

- Hệ thống phân phối của tổng đại lý phải nằm trong hệ thống phân phối của một thương nhân đầu mối và chịu sự kiểm soát của thương nhân đó.

- Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh phải được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

4. Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu

4.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, cơ quan có thẩm quyền có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung.

+ Trong thời hạn hai mươi (20) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 10 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy xác nhận do không đủ điều kiện, cơ quan có thẩm quyền phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí;
- Nhận kết quả.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

4.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện.

4.3. Thành phần hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu Mẫu số 9 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP;
- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
- Bản sao giấy tờ chứng minh đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường
- Bản kê cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ kinh doanh xăng dầu của các cửa hàng đã được cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu (doanh nghiệp sở hữu hoặc đồng sở hữu)
- Bản gốc văn bản xác nhận của thương nhân cung cấp xăng dầu cho đại lý có thời hạn tối thiểu một (01) năm, trong đó ghi rõ chủng loại xăng dầu.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

4.4. Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân có đầy đủ các điều kiện theo quy định.

4.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

4.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu.

4.8. Phí, Lệ phí:

- Khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định;
 - Các khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định;
- Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính

4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 9 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP.

4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

+ Đại lý bán lẻ xăng dầu phải có đủ các điều kiện sau:

- Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật, trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh xăng dầu.

- Có cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu doanh nghiệp hoặc sở hữu và đồng sở hữu được cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP.

- Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh phải được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

4.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

5. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu

5.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, cơ quan có thẩm quyền có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung.

+ Trong thời hạn hai mươi (20) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 10 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy xác nhận do không đủ điều kiện, cơ quan có thẩm quyền phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

5.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện.

5.3. Thành phần hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp bổ sung, sửa đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 9 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP;
- Bản gốc Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu đã được cấp;
- Các tài liệu chứng minh yêu cầu bổ sung, sửa đổi.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

5.4. Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân có đầy đủ các điều kiện theo quy định.

5.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

5.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu.

5.8. Phí thẩm định: *Không*

5.10. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp bổ sung, sửa đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 9 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP.

5.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

+ **Đại lý bán lẻ xăng dầu phải có đủ các điều kiện sau:**

- Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật, trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh xăng dầu.

- Có cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu doanh nghiệp hoặc sở hữu và đồng sở hữu được cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP.

- Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh phải được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

5.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

6.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, cơ quan có thẩm quyền có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung.

+ Trong thời hạn hai mươi (20) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 10 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy xác nhận do không đủ điều kiện, cơ quan có thẩm quyền phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

6.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện.

6.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 9 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP;

- Bản gốc hoặc bản sao Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu (nếu có).

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

6.4. Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

6.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân có đầy đủ các điều kiện theo quy định.

6.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

6.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu.

6.8. Phí thẩm định: *Không*

6.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 9 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP.

6.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Đại lý bán lẻ xăng dầu phải có đủ các điều kiện sau:

- Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật, trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh xăng dầu.

- Có cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu doanh nghiệp hoặc sở hữu và đồng sở hữu được cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP.

- Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh phải được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

6.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

7. Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu

7.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung.

+ Trong thời hạn mười ba (13) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 4 tại Phụ lục kèm

theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

7.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện.

7.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 3 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP;

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của thương nhân chủ sở hữu cửa hàng bán lẻ xăng dầu;

- Bản kê trang thiết bị của cửa hàng bán lẻ xăng dầu theo quy định tại Khoản 3 Điều 24 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP và tài liệu chứng minh tính hợp pháp về xây dựng của cửa hàng bán lẻ xăng dầu;

- Tài liệu chứng minh tính hợp pháp về xây dựng của cửa hàng bán lẻ xăng dầu (Giấy phép đầu tư xây dựng hoặc Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng).

- Bản sao chứng chỉ hoặc giấy tờ tương đương về đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý và nhân viên trực tiếp kinh doanh cửa hàng: Nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy; Nghiệp vụ về bảo vệ môi trường

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

7.4. Thời hạn giải quyết: 13 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

7.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cửa hàng xăng dầu có đủ các điều kiện theo quy định.

7.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

7.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu.

7.8. Phí, Lệ phí:

- Khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định;
 - Các khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định;
- Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính

7.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 3 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP.
- Bản kê trang thiết bị của cửa hàng bán lẻ xăng dầu theo quy định tại Khoản 3 Điều 24 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP.

7.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Địa điểm phải phù hợp với quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Thuộc sở hữu, đồng sở hữu của thương nhân là đại lý hoặc tổng đại lý hoặc thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu hoặc thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu hoặc thương nhân sản xuất xăng dầu có hệ thống phân phối theo quy định tại Nghị định này (thương nhân đề nghị cấp phải đứng tên tại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu).
- Được thiết kế, xây dựng và có trang thiết bị theo đúng các quy định hiện hành về quy chuẩn, tiêu chuẩn cửa hàng bán lẻ xăng dầu, an toàn phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.
- Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh phải được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

7.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.
- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.
- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

8. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu

8.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung.

+ Trong thời hạn mười ba (13) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 4 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí;
- Nhận kết quả.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

8.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện.

8.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 3 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP;
- Bản gốc Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu đã được cấp;
- Các tài liệu chứng minh yêu cầu bổ sung, sửa đổi.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

8.4. Thời hạn giải quyết: 13 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

8.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cửa hàng xăng dầu có đủ các điều kiện theo quy định.

8.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

8.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu.

8.8. Phí thẩm định: Không

8.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 3 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP.

8.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Địa điểm phải phù hợp với quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
 - Thuộc sở hữu, đồng sở hữu của thương nhân là đại lý hoặc tổng đại lý hoặc thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu hoặc thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu hoặc thương nhân sản xuất xăng dầu có hệ thống phân phối theo quy định tại Nghị định này (thương nhân đề nghị cấp phải đứng tên tại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu).

- Được thiết kế, xây dựng và có trang thiết bị theo đúng các quy định hiện hành về quy chuẩn, tiêu chuẩn cửa hàng bán lẻ xăng dầu, an toàn phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

- Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh phải được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

8.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

9. Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu

9.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung.

+ Trong thời hạn mười ba (13) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 4 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí;
- Nhận kết quả.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

9.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện.

9.3. Thành phần hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 3 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP;
- Bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu (nếu có).

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

9.4. Thời hạn giải quyết: 13 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

9.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cửa hàng xăng dầu có đủ các điều kiện theo quy định.

9.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- + Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.
- + Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không
- + Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.
- + Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

9.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu.

9.8. Phí thẩm định: *Không*

9.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 3 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP.

9.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Địa điểm phải phù hợp với quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Thuộc sở hữu, đồng sở hữu của thương nhân là đại lý hoặc tổng đại lý hoặc thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu hoặc thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu hoặc thương nhân sản xuất xăng dầu có hệ thống phân phối theo quy định tại Nghị định này (thương nhân đề nghị cấp phải đứng tên tại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu).

- Được thiết kế, xây dựng và có trang thiết bị theo đúng các quy định hiện hành về quy chuẩn, tiêu chuẩn cửa hàng bán lẻ xăng dầu, an toàn phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

- Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh phải được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

9.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

10. Cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu

10.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương tỉnh Phú Yên, địa chỉ: 80 Lê Duẩn, Tp Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung;

- Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

- Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

10.2. Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc qua Bưu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 80 Lê Duẩn, Tp Tuy Hòa, Phú Yên.

10.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu theo Mẫu tại Phụ lục 29 kèm theo Thông tư số 60/2014/TT-BCT.

- Bản sao Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận mã số thuế.

- Bản cam kết do doanh nghiệp tự lập, trong đó nêu rõ nội dung thương nhân bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật tại các cửa hàng kinh doanh và kho hàng của mình.

- Báo cáo kết quả kinh doanh của doanh nghiệp: Bản thuyết minh hình thức tổ chức bán hàng, phương thức quản lý hệ thống bán buôn.

- Bảng kê danh sách thương nhân, bản sao Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận mã số thuế, Giấy phép kinh doanh sản phẩm rượu (nếu đã kinh doanh) của các doanh nghiệp đã hoặc sẽ thuộc hệ thống bán buôn sản phẩm rượu (tối thiểu phải có từ 03 thương nhân bán lẻ sản phẩm rượu trở lên).

- Bản sao các văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng mua bán của tổ chức, cá nhân sản xuất rượu hoặc của các doanh nghiệp phân phối sản phẩm rượu (trong đó ghi rõ địa bàn, loại sản phẩm rượu dự kiến kinh doanh).

- Bản sao Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy hoặc bản sao Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm.

- Hồ sơ về phương tiện vận chuyển bao gồm: bản sao giấy tờ chứng minh quyền sử dụng phương tiện vận chuyển (là sở hữu hoặc đồng sở hữu theo hợp đồng liên doanh, liên kết góp vốn; hoặc có hợp đồng thuê phương tiện tải phù hợp với quy mô kinh doanh của doanh nghiệp với thời gian thuê tối thiểu là 01 năm); tối thiểu phải có quyền sử dụng 01 xe có tải trọng từ 500 kg trở lên; đáp ứng yêu cầu bảo quản được chất lượng của sản phẩm rượu trong thời gian vận chuyển.

- Hồ sơ về năng lực tài chính: có năng lực tài chính bảo đảm cho toàn bộ hệ thống bán buôn của doanh nghiệp hoạt động bình thường (có Giấy xác nhận của ngân hàng có số dư tài khoản tối thiểu 300 triệu đồng).

- Bản sao Phiếu thu đã nộp phí và lệ phí theo quy định của Bộ Tài chính.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 02 bộ

10.4. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

10.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân bán buôn sản phẩm rượu.

10.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên;

- Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không.

10.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu.

10.8. Phí, Lệ phí:

- Khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định;

- Các khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định;

Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính

10.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu (theo mẫu tại Phụ lục 29 kèm theo Thông tư số 60/2014/TT-BCT).

10.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật và có đăng ký ngành nghề kinh doanh bán buôn đồ uống có cồn hoặc kinh doanh rượu;

- Có địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng, đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, trang thiết bị theo quy định;

- Có hệ thống bán buôn sản phẩm rượu trên địa bàn tỉnh nơi thương nhân đặt trụ sở chính (tối thiểu phải từ 03 thương nhân bán lẻ sản phẩm rượu trở lên);

- Trực thuộc hệ thống kinh doanh của tổ chức, cá nhân sản xuất rượu hoặc của doanh nghiệp phân phối sản phẩm rượu; có hợp đồng và văn bản giới thiệu của tổ chức, cá nhân sản xuất rượu hoặc của doanh nghiệp phân phối sản phẩm rượu;

- Có kho hàng (hoặc hệ thống kho hàng) thuộc sở hữu hoặc đồng sở hữu theo hợp đồng liên doanh, liên kết góp vốn; hoặc có hợp đồng thuê kho hàng phù hợp với quy mô kinh doanh của doanh nghiệp (tối thiểu tổng diện tích phải từ 50 m² trở lên hoặc khối tích phải từ 150 m³ trở lên) đáp ứng yêu cầu bảo quản được chất lượng của sản phẩm rượu trong thời gian lưu kho;

- Có phương tiện vận tải thuộc sở hữu hoặc đồng sở hữu theo hợp đồng liên doanh, liên kết góp vốn; hoặc có hợp đồng thuê phương tiện vận tải phù hợp với quy mô kinh doanh của doanh nghiệp (tối thiểu phải có 01 xe có tải trọng từ 500 kg trở lên); đáp ứng yêu cầu bảo quản được chất lượng của sản phẩm rượu trong thời gian vận chuyển;

- Có năng lực tài chính bảo đảm cho toàn bộ hệ thống phân phối của doanh nghiệp hoạt động bình thường (có Giấy xác nhận của ngân hàng tối thiểu 300 triệu Việt Nam đồng trở lên);

- Có bản cam kết của doanh nghiệp về bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật;

- Phù hợp với quy định tại Điều 18 Nghị định số 94/2012/NĐ-CP.

10.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

- Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

- Thông tư số 04/2016/TT-BCT ngày 06/6/2016 của Bộ Công Thương Sửa đổi, bổ sung một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thương mại điện tử, hóa chất, sản xuất kinh doanh rượu,

nhượng quyền thương mại, hoạt động mua bán hàng hóa qua sở giao dịch hàng hóa, năng lượng, an toàn thực phẩm và điện lực.

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

11. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu

11.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ

Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu bổ sung.

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương xem xét và cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu. Trường hợp từ chối cấp bổ sung, sửa đổi phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

11.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện.

11.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung;

- Bản sao Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu đã được cấp;

- Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 02 bộ

11.4. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

11.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân bán buôn sản phẩm rượu

11.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

11.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu

11.8. Phí, Lệ phí: *Không*

11.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Mẫu đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu (theo mẫu tại Phụ lục 33 kèm theo Thông tư số 60/2014/TT-BCT).

11.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Là thương nhân bán buôn sản phẩm rượu;

11.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

- Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

12. Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu

12.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ

Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu bổ sung.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương xem xét và cấp lại Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

12.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện.

12.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu;
- Bản gốc hoặc bản sao Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu đã được cấp (nếu có).

- Thời hạn của giấy phép sẽ giữ nguyên như giấy phép cũ (đối với trường hợp cấp lại do hỏng, mất).

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

12.4. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

12.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân bán buôn sản phẩm rượu

12.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- + Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

- + Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

- + Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

- + Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

12.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu

12.8. Phí, Lệ phí: *Không*

12.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Mẫu đơn đề nghị cấp lại Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu (theo mẫu tại Phụ lục 34 kèm theo Thông tư số 60/2014/TT-BCT).

12.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Là thương nhân bán buôn sản phẩm rượu;

12.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

- Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

13. Cấp giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá

13.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung hồ sơ

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương xem xét và cấp giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá. Trường hợp thương nhân không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Sở Công Thương sẽ có văn bản trả lời từ chối cấp phép và nêu rõ lý do;

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

13.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện.

13.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**a) Thành phần hồ sơ:**

+ Đơn đề nghị cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá;

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận mã số thuế;

+ Bản sao các văn bản giới thiệu, hợp đồng mua bán của Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá hoặc của các doanh nghiệp phân phối sản phẩm thuốc lá, trong đó ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh.

+ Hồ sơ về địa điểm kinh doanh, gồm có:

- Địa chỉ, diện tích và mô tả khu vực kinh doanh thuốc lá;

- Bản sao tài liệu chứng minh quyền sử dụng địa điểm kinh doanh (là sở hữu hoặc đồng sở hữu hoặc thuê sử dụng với thời gian tối thiểu là 01 năm);

- Bảng kê thiết bị kiểm tra và điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm trong khu vực kinh doanh thuốc lá.

+ Báo cáo kết quả kinh doanh của doanh nghiệp:

- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 03 năm trước đó, kèm theo bảng kê chi tiết danh sách và bản sao hợp lệ các hợp đồng mua bán với mỗi nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá hoặc doanh nghiệp phân phối sản phẩm thuốc lá hoặc doanh nghiệp bán buôn sản phẩm thuốc lá khác, các khoản thuế đã nộp;

- Hình thức tổ chức bán hàng, phương thức quản lý hệ thống phân phối.
- + Bảng kê danh sách thương nhân, bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận mã số thuế, Giấy phép kinh doanh sản phẩm thuốc lá (nếu đã kinh doanh) của các thương nhân đã hoặc sẽ thuộc hệ thống phân phối sản phẩm thuốc lá trên địa bàn;
- + Hồ sơ về phương tiện vận tải, bao gồm: bản sao giấy tờ chứng minh quyền sử dụng phương tiện vận tải (là sở hữu hoặc đồng sở hữu theo hợp đồng liên doanh, liên kết góp vốn; hoặc có hợp đồng thuê phương tiện vận tải phù hợp với quy mô kinh doanh của doanh nghiệp với thời gian thuê tối thiểu là 01 năm);
- + Hồ sơ về năng lực tài chính: có năng lực tài chính bảo đảm cho toàn bộ hệ thống phân phối của doanh nghiệp hoạt động bình thường (có Giấy xác nhận của ngân hàng);
- + Hồ sơ về kho hàng (hoặc khu vực chứa hàng), bao gồm:
 - Tài liệu chứng minh quyền sử dụng kho (là sở hữu, đồng sở hữu theo hợp đồng liên doanh, liên kết góp vốn của doanh nghiệp hoặc thuê sử dụng với thời gian tối thiểu là 01 năm);
 - Bản tự cam kết của doanh nghiệp về bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật đối với kho hàng.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 02 bộ

13.4. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

13.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá

13.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

13.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá

13.8. Phí, Lệ phí:

- Khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định;

- Các khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định;

Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính

13.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Mẫu đơn đề nghị cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá Phụ lục 21

- Bản cam kết của thương nhân về bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường Phụ lục 25

13.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật và có đăng ký ngành nghề kinh doanh bán buôn sản phẩm thuốc lá;
- Có địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng, đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, trang thiết bị theo quy định;
- Có hệ thống bán buôn sản phẩm thuốc lá trên địa bàn tỉnh nơi thương nhân đặt trụ sở chính (tối thiểu phải từ 02 thương nhân bán lẻ sản phẩm thuốc lá trở lên);
- Có văn bản giới thiệu, hợp đồng mua bán của Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá hoặc của các thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá;
- Có kho hàng (hoặc hệ thống kho hàng) thuộc sở hữu hoặc đồng sở hữu theo hợp đồng liên doanh, liên kết góp vốn; hoặc có hợp đồng thuê kho hàng phù hợp với quy mô kinh doanh của doanh nghiệp (tối thiểu tổng diện tích phải từ 50 m² trở lên) đáp ứng yêu cầu bảo quản được chất lượng của sản phẩm thuốc lá trong thời gian lưu kho;
- Có phương tiện vận tải thuộc sở hữu hoặc đồng sở hữu theo hợp đồng liên doanh, liên kết góp vốn; hoặc có hợp đồng thuê phương tiện vận tải phù hợp với quy mô kinh doanh của doanh nghiệp (tối thiểu phải có 01 xe có tải trọng từ 500 kg trở lên); đáp ứng yêu cầu bảo quản được chất lượng của sản phẩm thuốc lá trong thời gian vận chuyển;
- Có năng lực tài chính bảo đảm cho toàn bộ hệ thống bán buôn của doanh nghiệp hoạt động bình thường (có Giấy xác nhận của ngân hàng tối thiểu 01 tỷ Việt Nam đồng trở lên);
- Có bản cam kết của doanh nghiệp về bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật;
- Phù hợp với Quy hoạch hệ thống mạng lưới mua bán sản phẩm thuốc lá được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

13.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá số 09/2012/QH13 ngày 18/6/2012 của Quốc hội;
- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.
- Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.
- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

14. Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá

14.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương xem xét và cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá.

- Trường hợp thương nhân không đáp ứng được điều kiện theo quy định Sở Công Thương sẽ có văn bản trả lời từ chối cấp phép và nêu rõ lý do.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

14.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện.

14.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung;

- Bản sao Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá đã được cấp;

- Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

14.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

14.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá

14.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

14.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá

14.8. Phí, Lệ phí: *Không*

14.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Mẫu đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá Phụ lục 48

14.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Là thương nhân đã được cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá;

14.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá số 09/2012/QH13 ngày 18/6/2012 của Quốc hội;

- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.

- Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống

- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

15. Cấp lại giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá

15.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ

+ Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương xem xét và cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá.

+ Trường hợp thương nhân không đáp ứng được điều kiện theo quy định Sở Công Thương sẽ có văn bản trả lời từ chối cấp phép và nêu rõ lý do.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

15.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện.

15.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị cấp lại;

- Bản sao Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá đã được cấp (nếu có).

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

15.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

15.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá

15.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

15.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá

15.8. Phí, Lệ phí: *Không*

15.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Mẫu đơn đề nghị cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá Phụ lục 54

15.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Là thương nhân đã được cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá;

15.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá số 09/2012/QH13 ngày 18/6/2012 của Quốc hội;

- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.

- Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

II.1 Khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)

1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai

1.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương; Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung.

- Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp phí, lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

1.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bưu điện.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai theo Phụ lục số 07 của Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016.

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu LPG hoặc Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm thương nhân phân phối LPG;

- Tài liệu chứng minh trạm nạp LPG vào chai phù hợp với quy hoạch và được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho phép đầu tư xây dựng;

- Bản sao Giấy chứng nhận kết quả kiểm định thiết bị đo lường hoặc hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật về đo lường;

- Tài liệu chứng minh đáp ứng điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy;

- Bản sao Giấy chứng nhận kết quả kiểm định thiết bị nạp, hệ thống ống dẫn, bồn chứa và các thiết bị phụ trợ;

- Bản sao Giấy chứng nhận kết quả kiểm định máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động của trạm nạp;

- Bản sao các quy trình: Nạp LPG vào chai, xe bồn, vận hành máy, thiết bị trong trạm, xử lý sự cố và an toàn lao động.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết: 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai.

1.8. Phí, Lệ phí:

- **Phí thẩm định:** 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định đối với tổ chức, doanh nghiệp tại khu vực thành phố, thị xã; 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định đối với tổ chức, doanh nghiệp tại các khu vực khác.

Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai (Phụ lục số 07 của Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Thuộc sở hữu của thương nhân là thương nhân kinh doanh LPG đầu mối;
- Trạm nạp LPG vào chai phải phù hợp với quy hoạch và được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho phép đầu tư xây dựng;
- Phương tiện, thiết bị đo lường đã được kiểm định hoặc hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật về đo lường;
- Đáp ứng điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy;
- Trạm nạp, thiết bị nạp, hệ thống ống dẫn, bồn chứa và thiết bị phụ trợ phải tuân thủ các quy định về an toàn tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành;
- Máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động và có nguy cơ gây mất an toàn được kiểm định theo quy định;
- Có đầy đủ các quy trình: Nạp LPG vào chai, xe bồn, vận hành máy, thiết bị trong trạm, xử lý sự cố và các quy định về an toàn.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;
- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí./.

- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng h

2. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai.

2.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương; Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai đã được lưu và cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân.

Thời gian làm việc: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (Trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (Trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, tết).

2.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bưu điện.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai theo Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016.
- Bản gốc (nếu có) hoặc bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

2.4. Thời hạn giải quyết: 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không;
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;
- Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai.

2.8. Phí, Lệ phí: *Không*

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai (Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai được cấp lại cho thương nhân trong trường hợp bị mất, sai sót hoặc bị hư hỏng.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí./.

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa,*

dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

3. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai.

3.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương; Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân.

Thời gian làm việc: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (Trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (Trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, tết).

3.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bru điện.

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai theo Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016.
- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai;
- Giấy tờ, tài liệu liên quan chứng minh thay đổi về đăng ký kinh doanh; thay đổi địa điểm; thay đổi quy mô hoặc điều kiện hoạt động hoặc thông tin liên quan đến thương nhân đăng ký.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

3.4. Thời hạn giải quyết: 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

3.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không;
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;
- Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không;

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai.

3.8. Phí, Lệ phí: Không.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai (Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Thay đổi về đăng ký kinh doanh; thay đổi địa điểm; thay đổi quy mô hoặc điều kiện hoạt động hoặc thông tin liên quan đến thương nhân đăng ký.

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

4. Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai.**4.1. Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Trước 30 (ba mươi) ngày Giấy chứng nhận đủ điều kiện hết hiệu lực, thương nhân có nhu cầu tiếp tục hoạt động phải gửi hồ sơ đề nghị gia hạn đến Sở Công Thương.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên; Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Thời gian làm việc: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (Trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (Trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, Tết).

4.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bru điện.

4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**a) Thành phần hồ sơ:**

- Giấy đề nghị cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai theo Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016.

- Bản cam kết bảo đảm đáp ứng đầy đủ các điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

4.4. Thời hạn giải quyết: 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

4.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

4.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai.

4.8. Phí, Lệ phí: *Không*

4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai (Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy chứng nhận đủ điều kiện hết hiệu lực.

4.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí./.

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

5. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải.

5.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung.

- Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp phí, lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

5.2. Cách thức thực hiện TTHC:

Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Buu điện.

5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải theo Phụ lục số 09 của Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016.

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu LPG hoặc Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm thương nhân phân phối LPG hoặc Giấy chứng nhận làm tổng đại lý kinh doanh LPG.

- Tài liệu chứng minh trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải phù hợp với quy hoạch và được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho phép đầu tư xây dựng;

- Bản sao Giấy chứng nhận kết quả kiểm định thiết bị đo lường hoặc hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật về đo lường;

- Tài liệu chứng minh đáp ứng điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy;

- Bản sao Giấy chứng nhận kết quả kiểm định máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn nạp LPG vào phương tiện vận tải;

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

5.4. Thời hạn giải quyết: 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

5.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định : Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không.

5.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải.

5.8. Phí, Lệ phí:

- **Phí thẩm định:** 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định đối với tổ chức, doanh nghiệp tại khu vực thành phố, thị xã; 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định đối với tổ chức, doanh nghiệp tại các khu vực khác.

Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính

5.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải (Phụ lục số 09 của Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

5.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Thuộc sở hữu của thương nhân là đại lý hoặc tổng đại lý hoặc thương nhân kinh doanh LPG đầu mối;

- Trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải phải phù hợp với quy hoạch và được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho phép đầu tư xây dựng;

- Phương tiện, thiết bị đo lường đã được kiểm định hoặc hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật về đo lường;

- Đáp ứng điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy;

- Có máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn nạp LPG vào phương tiện vận tải đã được kiểm định và đăng ký theo quy định

5.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

6. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải.

6.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương (80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên).

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải đã được lưu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân.

Thời gian làm việc: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (Trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (Trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, tết).

6.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bưu điện.

6.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải theo Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016.

- Bản gốc (nếu có) hoặc bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

6.4. Thời hạn giải quyết: 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

6.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

6.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không.

6.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải.

6.8. Lệ phí: *Không*

6.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải (Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

6.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy chứng nhận bị mất, sai sót hoặc bị hư hỏng.

6.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

7. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải.

7.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương (80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên).

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân.

Thời gian làm việc: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (Trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (Trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, tết).

7.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bru điện.

7.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải theo Phụ lục số 19 Thông tư số 03/2016/TT-BCT.
- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải;
- Giấy tờ, tài liệu liên quan chứng minh thay đổi về đăng ký kinh doanh; thay đổi địa điểm; thay đổi quy mô hoặc điều kiện hoạt động hoặc thông tin liên quan đến thương nhân đăng ký.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

7.4. Thời hạn giải quyết: 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

7.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

7.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không;
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;
- Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không.

7.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải.

7.8. Phí, Lệ phí: Không.

7.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải (Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

7.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Thay đổi về đăng ký kinh doanh; thay đổi địa điểm; thay đổi quy mô hoặc điều kiện hoạt động hoặc thông tin liên quan đến thương nhân đăng ký.

7.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

8. Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải.**8.1. Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Trước 30 (ba mươi) ngày Giấy chứng nhận đủ điều kiện hết hiệu lực, thương nhân có nhu cầu tiếp tục hoạt động phải gửi hồ sơ đề nghị gia hạn đến Sở Công Thương.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên).

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân.

Thời gian làm việc: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (Trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (Trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, tết).

8.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bru điện.

8.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**a) Thành phần hồ sơ:**

- Giấy đề nghị cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải theo Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT.

- Bản cam kết bảo đảm đáp ứng đầy đủ các điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

8.4. Thời hạn giải quyết: 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

8.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

8.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không;
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;
- Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

8.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải.

8.8. Phí, Lệ phí: *Không*

8.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải (Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

8.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy chứng nhận đủ điều kiện hết hiệu lực.

8.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

9. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG.

9.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương; Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung.

- Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp phí, lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

9.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bru điện.

9.3. Thành phần hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG theo Phụ lục số 11 của Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016.

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu LPG hoặc Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm thương nhân phân phối LPG hoặc Giấy chứng nhận làm tổng đại lý kinh doanh LPG.

- Tài liệu chứng minh trạm cấp LPG vào phương tiện vận tải phù hợp với quy hoạch và được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho phép đầu tư xây dựng;

- Bản sao Giấy chứng nhận kết quả kiểm định thiết bị đo lường hoặc hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật về đo lường;

- Tài liệu chứng minh đáp ứng điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

9.4. Thời hạn giải quyết: 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

9.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

9.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không.

9.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG.

9.8. Phí, Lệ phí: .

- **Phí thẩm định:** 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định đối với tổ chức, doanh nghiệp tại khu vực thành phố, thị xã; 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định đối với tổ chức, doanh nghiệp tại các khu vực khác.

Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.

9.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG (Phụ lục số 11 của Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

9.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Thuộc sở hữu của thương nhân là đại lý hoặc tổng đại lý hoặc thương nhân kinh doanh LPG đầu mối;

- Trạm cấp LPG vào phương tiện vận tải phải phù hợp với quy hoạch và được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho phép đầu tư xây dựng;

- Phương tiện, thiết bị đo lường đã được kiểm định hoặc hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật về đo lường;

- Đáp ứng điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy

9.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

10. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG.

10.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương (80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên).

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG đã được lưu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân.

Thời gian làm việc: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, tết).

10.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bưu điện.

10.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG theo Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016.

- Bản gốc (nếu có) hoặc bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

10.4. Thời hạn giải quyết: 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

10.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

10.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

10.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG.

10.8. Phí, Lệ phí: *Không*

10.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG (Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

10.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy chứng nhận bị mất, sai sót hoặc bị hư hỏng.

10.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

11. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG.

11.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương; Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân.

Thời gian làm việc: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, tết).

11.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bru điện.

11.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG theo Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016.

- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG;

- Giấy tờ, tài liệu liên quan chứng minh thay đổi về đăng ký kinh doanh; thay đổi địa điểm; thay đổi quy mô hoặc điều kiện hoạt động hoặc thông tin liên quan đến thương nhân đăng ký.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

11.4. Thời hạn giải quyết: 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

11.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

11.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không.

11.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG.

11.8. Phí, Lệ phí: *Không.*

11.9. Tên mẫu đơn:

Giấy đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG (Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

11.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Thay đổi về đăng ký kinh doanh; thay đổi địa điểm; thay đổi quy mô hoặc điều kiện hoạt động hoặc thông tin liên quan đến thương nhân đăng ký.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

12. Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG.

12.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Trước 30 (ba mươi) ngày Giấy chứng nhận đủ điều kiện hết hiệu lực, thương nhân có nhu cầu tiếp tục hoạt động phải gửi hồ sơ đề nghị gia hạn đến Sở Công Thương.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên).

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân.

Thời gian làm việc: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, tết).

12.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bru điện.

12.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG theo Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016.
- Bản cam kết bảo đảm đáp ứng đầy đủ các điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG;

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

12.4. Thời hạn giải quyết: 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

12.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

12.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không;
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;
- Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không.

12.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG.

12.8. Phí, Lệ phí: *Không*

12.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG (Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

12.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hết hiệu lực.

12.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;
- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

13. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG.

13.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương tỉnh Phú Yên, địa chỉ: 80 Lê Duẩn, Tp Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung.

- Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

13.2. Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc qua Bưu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 80 Lê Duẩn, Tp Tuy Hòa, Phú Yên.

13.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG theo Phụ lục số 13 Thông tư số 03/2016/TT-BCT;

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

- Tài liệu chứng minh có kho chứa chai LPG và LPG chai thuộc sở hữu hoặc đồng sở hữu hoặc thuê;

- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai hoặc Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG hoặc Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải;

- Danh sách hệ thống phân phối và các hợp đồng đại lý kinh doanh LPG;

- Bản sao hợp đồng đại lý kinh doanh LPG với thương nhân kinh doanh LPG đầu mối.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

13.4. Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

13.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân kinh doanh LPG.

13.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không.

13.7. Phí, Lệ phí:

- Khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định;

- Các khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định;

Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính

13.8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG.

13.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG (Phụ lục 13 của Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

13.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Tổng đại lý kinh doanh LPG (sau đây gọi tắt là tổng đại lý) là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật và phải đáp ứng các điều kiện dưới đây:

- Có kho với tổng sức chứa tối thiểu 2.000 (hai nghìn) chai LPG và LPG chai (trừ chai LPG mini) thuộc sở hữu hoặc đồng sở hữu hoặc thuê tối thiểu 01 (một) năm;

- Có hệ thống phân phối LPG, bao gồm: Cửa hàng bán LPG chai hoặc trạm cấp LPG hoặc trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải được cấp Giấy chứng nhận đủ Điều kiện và có tối thiểu 10 (mười) đại lý đáp ứng đủ Điều kiện theo quy định của Nghị định này;

- Có hợp đồng đại lý tối thiểu một (01) năm, còn hiệu lực với thương nhân kinh doanh LPG đầu mối.

13.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về kinh doanh khí.

- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

14. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG.

14.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương tỉnh Phú Yên, địa chỉ: 80 Lê Duẩn, Tp Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân;

- Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

14.2. Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc qua Bưu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên, địa chỉ: 80 Lê Duẩn, Tp Tuy Hòa, Phú Yên.

14.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**a) Thành phần hồ sơ:**

- Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG theo Phụ lục số 19 Thông tư số 03/2016/TT-BCT;

- Bản gốc (nếu có) hoặc Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG đã được cấp.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

14.4. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

14.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân kinh doanh LPG.

14.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không.

14.7. Phí, Lệ phí: Không

14.8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG.

14.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG (Phụ lục 19 của Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

14.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Khi Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG đã cấp bị mất, sai sót hoặc bị hư hỏng.

14.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về kinh doanh khí.

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

15. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG.

15.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương tỉnh Phú Yên, địa chỉ: 80 Lê Duẩn, Tp Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân;

- Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

15.2. Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc qua Bưu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 80 Lê Duẩn, Tp Tuy Hòa, Phú Yên.

15.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG theo Phụ lục số 19 Thông tư số 03/2016/TT-BCT;

- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG đã được cấp;

- Giấy tờ, tài liệu liên quan chứng minh thay đổi về đăng ký kinh doanh; thay đổi địa điểm; thay đổi quy mô hoặc điều kiện hoạt động hoặc thông tin liên quan đến thương nhân đăng ký.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

15.4. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

15.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân kinh doanh LPG.

15.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

15.7. Phí, Lệ phí: *Không*

15.8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG.

15.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG (Phụ lục 19 của Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

15.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Khi Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG đã cấp có thay đổi về đăng ký kinh doanh; thay đổi địa điểm; thay đổi quy mô hoặc điều kiện hoạt động hoặc thông tin liên quan đến thương nhân đăng ký.

15.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về kinh doanh khí.

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

16. Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG.

16.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Trước 30 (ba mươi) ngày Giấy chứng nhận đủ điều kiện hết hiệu lực, thương nhân có nhu cầu tiếp tục hoạt động phải gửi hồ sơ đề nghị gia hạn đến Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương tỉnh Phú Yên, địa chỉ: 80 Lê Duẩn, Tp Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân.

- Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

16.2. Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc qua Bưu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 80 Lê Duẩn, Tp Tuy Hòa, Phú Yên

16.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG theo Phụ lục số 19 Thông tư số 03/2016/TT-BCT;
- Bản cam kết bảo đảm đáp ứng đầy đủ các điều kiện để được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

16.4. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

16.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân kinh doanh LPG.

16.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không;

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không.

16.7. Phí, Lệ phí: Không

16.8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG.

16.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đề nghị cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG (Phụ lục 19 của Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

16.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Khi Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG đã cấp hết hiệu lực.

16.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí.

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về kinh doanh khí.

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

17. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG.

20.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương tỉnh Phú Yên, địa chỉ: 80 Lê Duẩn, Tp Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung;

- Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

- Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

17.2. Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc qua Bưu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 80 Lê Duẩn, Tp Tuy Hòa, Phú Yên.

17.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG theo Phụ lục số 15 Thông tư số 03/2016/TT-BCT;

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh;

- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai hoặc Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG hoặc Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào phương tiện vận tải;

- Bản sao hợp đồng đại lý kinh doanh LPG với thương nhân kinh doanh LPG đầu mối hoặc tổng đại lý kinh doanh LPG.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

17.4. Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

17.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân kinh doanh LPG.

17.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

17.7. Phí, Lệ phí:

+ *Khu vực thành phố trực thuộc trung ương và khu vực thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: đối với chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp là 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định, đối với chủ thể kinh doanh là hộ kinh doanh, cá nhân là 400.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định;*

+ *Khu vực khác: đối với chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định, đối với chủ thể kinh doanh là hộ kinh doanh, cá nhân là 200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.*

Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính

17.8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG.

17.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG (Phụ lục 15 của Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

17.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Có cửa hàng bán LPG chai hoặc trạm cấp LPG hoặc trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện;

- Có hợp đồng đại lý tối thiểu một (01) năm, còn hiệu lực với thương nhân kinh doanh LPG đầu mối hoặc tổng đại lý kinh doanh LPG.

17.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về kinh doanh khí.

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

Ghi chú: *Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*

18. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG.**18.1. Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương tỉnh Phú Yên, địa chỉ: 80 Lê Duẩn, Tp Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân;

- Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

18.2. Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc qua Buu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 80 Lê Duẩn, Tp Tuy Hòa, Phú Yên.

18.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**a) Thành phần hồ sơ:**

- Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG theo Phụ lục 19 Thông tư số 03/2016/TT-BCT;

- Bản gốc (nếu có) hoặc Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG đã được cấp.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

18.4. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

18.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân kinh doanh LPG.

18.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không.

18.7. Phí thẩm định: không

18.8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG.

18.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG (Phụ lục 19 của Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

18.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Khi Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG đã cấp bị mất, sai sót hoặc bị hư hỏng.

18.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí.

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về kinh doanh khí.

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

19. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG.

19.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương tỉnh Phú Yên, địa chỉ: 80 Lê Duẩn, Tp Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân;

- Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

19.2. Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc qua Bưu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 80 Lê Duẩn, Tp Tuy Hòa, Phú Yên.

19.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG theo Phụ lục 19 Thông tư số 03/2016/TT-BCT;

- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG đã được cấp;

- Giấy tờ, tài liệu liên quan chứng minh thay đổi về đăng ký kinh doanh; thay đổi địa điểm; thay đổi quy mô hoặc điều kiện hoạt động hoặc thông tin liên quan đến thương nhân đăng ký.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

19.4. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

19.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân kinh doanh LPG.

19.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không.

19.7. Phí thẩm định: *Không.*

19.8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG.

19.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG (Phụ lục 19 của Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016)

19.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Khi Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG đã cấp có thay đổi về đăng ký kinh doanh; thay đổi địa điểm; thay đổi quy mô hoặc điều kiện hoạt động hoặc thông tin liên quan đến thương nhân đăng ký.

19.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí.

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về kinh doanh khí.

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

20. Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG.

20.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Trước 30 (ba mươi) ngày Giấy chứng nhận đủ điều kiện hết hiệu lực, thương nhân có nhu cầu tiếp tục hoạt động phải gửi hồ sơ đề nghị gia hạn đến Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương tỉnh Phú Yên, địa chỉ: 80 Lê Duẩn, Tp Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân.

- Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

20.2. Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc qua Buu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 80 Lê Duẩn, Tp Tuy Hòa, Phú Yên

20.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG theo Phục lục số 19 Thông tư số 03/2016/TT-BCT;

- Bản cam kết bảo đảm đáp ứng đầy đủ các điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

20.4. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

20.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân kinh doanh LPG.

20.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không;

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không.

20.7. Phí thẩm định: *Không*

20.8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG.

20.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đề nghị cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG (Phụ lục 19 của Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

20.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Khi Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG đã cấp hết hiệu lực.

20.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí.

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về kinh doanh khí.

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

II.2 Khí thiên nhiên hóa lỏng.

21. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải.

21.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương; Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung.

- Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp phí, lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, Tết).

21.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bru điện.

21.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải theo Phụ lục số 09 của Thông tư số 03/2016/TT-BCT.

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu LNG hoặc Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm thương nhân phân phối LNG;

- Tài liệu chứng minh trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải phù hợp với quy hoạch và được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho phép đầu tư xây dựng;

- Bản sao Giấy chứng nhận kết quả kiểm định thiết bị đo lường hoặc hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật về đo lường;

- Tài liệu chứng minh đáp ứng điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy;
- Bản sao Giấy chứng nhận kết quả kiểm định máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn nạp LNG vào phương tiện vận tải;
- Bản sao Giấy chứng nhận kết quả kiểm định thiết bị nạp, hệ thống ống dẫn, bồn chứa và thiết bị phụ trợ;
- Bản sao các quy trình: Nạp LNG vào phương tiện vận tải, vận hành máy, thiết bị trong trạm, xử lý sự cố và an toàn lao động.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

21.4. Thời hạn giải quyết: 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

21.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

21.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định : Sở Công Thương Phú Yên;
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;
- Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không.

21.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải.

21.8. Phí, Lệ phí:

- Phí thẩm định: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định đối với tổ chức, doanh nghiệp tại khu vực thành phố, thị xã; 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định đối với tổ chức, doanh nghiệp tại các khu vực khác.

Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.

21.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải (Phụ lục số 09 của Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

21.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Thuộc sở hữu của thương nhân kinh doanh LNG đầu mối;
- Phải phù hợp với quy hoạch và được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho phép đầu tư xây dựng;
- Phương tiện, thiết bị đo lường đã được kiểm định hoặc hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật về đo lường;
- Đáp ứng điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy;
- Trạm nạp, thiết bị nạp, hệ thống ống dẫn, bồn chứa và thiết bị phụ trợ phải tuân thủ các quy định về an toàn tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành;
- Máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động của trạm nạp đã được kiểm định và đăng ký theo quy định;
- Có đầy đủ các quy trình: Nạp LNG vào phương tiện vận tải, xe bồn, vận hành máy, thiết bị trong trạm, xử lý sự cố và các quy định về an toàn.

21.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

22. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải.

22.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương; Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải đã được lưu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân.

Thời gian làm việc: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, tết).

22.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bru điện.

22.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải theo Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT.

- Bản gốc (nếu có) hoặc bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

22.4. Thời hạn giải quyết: 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

22.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

22.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;
- Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không.

22.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải.

22.8. Lệ phí: *Không.*

22.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải (Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

22.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy chứng nhận bị mất, sai sót hoặc bị hư hỏng.

26.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

23. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải.

23.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương (80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên)

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân.

Thời gian làm việc: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, tết).

23.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bru điện.

23.3. Thành phần hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải theo Phụ lục số 19 Thông tư số 03/2016/TT-BCT.

- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải;

- Giấy tờ, tài liệu liên quan chứng minh thay đổi về đăng ký kinh doanh; thay đổi địa điểm; thay đổi quy mô hoặc điều kiện hoạt động hoặc thông tin liên quan đến thương nhân đăng ký.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

23.4. Thời hạn giải quyết: 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

23.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

23.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không.

23.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải.

23.8. Phí, Lệ phí: *Không.*

27.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải (Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

23.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Thay đổi về đăng ký kinh doanh; thay đổi địa điểm; thay đổi quy mô hoặc điều kiện hoạt động hoặc thông tin liên quan đến thương nhân đăng ký.

23.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

24. Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải.

24.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Trước 30 (ba mươi) ngày Giấy chứng nhận đủ điều kiện hết hiệu lực, thương nhân có nhu cầu tiếp tục hoạt động phải gửi hồ sơ đề nghị gia hạn đến Sở Công Thương.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên; Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân.

Thời gian làm việc: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, tết).

24.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bru điện.

24.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải theo Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT.
- Bản cam kết bảo đảm đáp ứng đầy đủ các điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

24.4. Thời hạn giải quyết: 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

24.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

24.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không.

24.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải.

24.8. Phí, Lệ phí: Không.

24.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG vào phương tiện vận tải (Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

24.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy chứng nhận đủ điều kiện hết hiệu lực.

24.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

25. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG.

25.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương; Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung.

- Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp phí, lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

25.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bưu điện.

25.3. Thành phần hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG theo Phụ lục số 11 của Thông tư số 03/2016/TT-BCT.

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu LNG hoặc Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm thương nhân phân phối LNG;

- Tài liệu chứng minh trạm cấp LNG phù hợp với quy hoạch và được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho phép đầu tư xây dựng;

- Bản sao Giấy chứng nhận kết quả kiểm định thiết bị đo lường hoặc hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật về đo lường;

- Tài liệu chứng minh đáp ứng điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy;

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

25.4. Thời hạn giải quyết: 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

25.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

25.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định : Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

25.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG.

25.8. Phí, Lệ phí:

- **Phí thẩm định:** 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định đối với tổ chức, doanh nghiệp tại khu vực thành phố, thị xã; 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định đối với tổ chức, doanh nghiệp tại các khu vực khác.

Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.

29.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG (Phụ lục số 11 của Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

25.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Thuộc sở hữu của thương nhân kinh doanh LNG đầu mối;

- Phải phù hợp với quy hoạch và được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho phép đầu tư xây dựng;

- Phương tiện, thiết bị đo lường đã được kiểm định hoặc hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật về đo lường;

- Đáp ứng điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy.

25.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

26. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG.

26.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương; Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG đã được lưu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân.

Thời gian làm việc: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, tết).

26.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bru điện.

26.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG theo Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT.
- Bản gốc (nếu có) hoặc Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

26.4. Thời hạn giải quyết: 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

26.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

26.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không.

26.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG.

26.8. Lệ phí: Không.

26.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG (Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

26.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận bị mất, sai sót hoặc bị hư hỏng.

26.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;
- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

27. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG.

27.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương; Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân.

Thời gian làm việc: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, tết).

27.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bru điện.

27.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG theo Phụ lục số 19 Thông tư số 03/2016/TT-BCT.

- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG;

- Giấy tờ, tài liệu liên quan chứng minh thay đổi về đăng ký kinh doanh; thay đổi địa điểm; thay đổi quy mô hoặc điều kiện hoạt động hoặc thông tin liên quan đến thương nhân đăng ký.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

31.4. Thời hạn giải quyết: 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

31.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

31.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không.

27.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG.

27.8. Phí, Lệ phí: *Không.*

27.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG (Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

27.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Thay đổi về đăng ký kinh doanh; thay đổi địa điểm; thay đổi quy mô hoặc điều kiện hoạt động hoặc thông tin liên quan đến thương nhân đăng ký.

27.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

28. Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG.

28.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Trước 30 (ba mươi) ngày Giấy chứng nhận đủ điều kiện hết hiệu lực, thương nhân có nhu cầu tiếp tục hoạt động phải gửi hồ sơ đề nghị gia hạn đến Sở Công Thương.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên; Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Thời gian làm việc: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, tết).

28.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bru điện.

28.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG theo Phụ lục số 19 Thông tư số 03/2016/TT-BCT.

- Bản cam kết bảo đảm đáp ứng đầy đủ các điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

28.4. Thời hạn giải quyết: 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

28.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

28.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không;

28.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG.

28.8. Phí, Lệ phí: *Không.*

28.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LNG. (Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

28.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hết hiệu lực.

28.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

II. Khí thiên nhiên nén:

29. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải.

29.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương; Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung.

- Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp phí, lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, Tết).

29.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bru điện.

29.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải theo Phụ lục số 09 của Thông tư số 03/2016/TT-BCT.

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu CNG hoặc Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm thương nhân phân phối CNG;

- Tài liệu chứng minh trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải phù hợp với quy hoạch và được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho phép đầu tư xây dựng;

- Bản sao Giấy chứng nhận kết quả kiểm định thiết bị đo lường hoặc hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật về đo lường;

- Tài liệu chứng minh đáp ứng điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy;

- Bản sao Giấy chứng nhận kết quả kiểm định máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn nạp CNG vào phương tiện vận tải;

- Bản sao Giấy chứng nhận kết quả kiểm định thiết bị nạp, hệ thống ống dẫn, bồn chứa và thiết bị phụ trợ;

- Bản sao các quy trình: Nạp CNG vào phương tiện vận tải, vận hành máy, thiết bị trong trạm, xử lý sự cố và an toàn lao động.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

29.4. Thời hạn giải quyết: 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

29.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

29.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định : Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không;
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;
- Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

29.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải.

29.8. Phí, Lệ phí:

- **Phí thẩm định:** 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định đối với tổ chức, doanh nghiệp tại khu vực thành phố, thị xã; 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định đối với tổ chức, doanh nghiệp tại các khu vực khác.

Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.

29.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải (Phụ lục số 09 của Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

29.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Thuộc sở hữu của thương nhân kinh doanh CNG đầu mối;
- Phải phù hợp với quy hoạch và được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho phép đầu tư xây dựng;
- Phương tiện, thiết bị đo lường đã được kiểm định hoặc hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật về đo lường;
- Đáp ứng điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy;
- Trạm nạp, thiết bị nạp, hệ thống ống dẫn, bồn chứa và thiết bị phụ trợ phải tuân thủ các quy định về an toàn tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành;
- Máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động của trạm nạp đã được kiểm định và đăng ký theo quy định;
- Có đầy đủ các quy trình: Nạp CNG vào phương tiện vận tải, xe bồn, vận hành máy, thiết bị trong trạm, xử lý sự cố và các quy định về an toàn.

29.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;
- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;
- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

30. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải.

30.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương; Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải đã được lưu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân.

Thời gian làm việc: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, tết).

30.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bru điện.

30.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải theo Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT.
- Bản gốc (nếu có) hoặc Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

30.4. Thời hạn giải quyết: 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

30.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

30.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;
- Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không.

30.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải.

30.8. Lệ phí: Không.

30.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải (Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

30.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy chứng nhận bị mất, sai sót hoặc bị hư hỏng.

30.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;
- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

31. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải.

31.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương; Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân.

Thời gian làm việc: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, tết).

31.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bru điện.

31.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải theo Phụ lục số 19 Thông tư số 03/2016/TT-BCT.
- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải;
- Giấy tờ, tài liệu liên quan chứng minh thay đổi về đăng ký kinh doanh; thay đổi địa điểm; thay đổi quy mô hoặc điều kiện hoạt động hoặc thông tin liên quan đến thương nhân đăng ký.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

31.4. Thời hạn giải quyết: 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

31.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

31.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không;
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;
- Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không.

31.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải.

31.8. Phí, Lệ phí: *Không.*

31.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải (Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

31.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Thay đổi về đăng ký kinh doanh; thay đổi địa điểm; thay đổi quy mô hoặc điều kiện hoạt động hoặc thông tin liên quan đến thương nhân đăng ký.

31.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

32. Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải.

32.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Trước 30 (ba mươi) ngày Giấy chứng nhận đủ điều kiện hết hiệu lực, thương nhân có nhu cầu tiếp tục hoạt động phải gửi hồ sơ đề nghị gia hạn đến Sở Công Thương.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên; Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân.

Thời gian làm việc: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, tết).

32.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bru điện.

32.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải theo Phụ lục số 19 Thông tư số 03/2016/TT-BCT
- Bản cam kết bảo đảm đáp ứng đầy đủ các điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

32.4. Thời hạn giải quyết: 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

32.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

32.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không.

32.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải.

32.8. Phí, Lệ phí: Không.

32.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp CNG vào phương tiện vận tải (Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

32.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy chứng nhận đủ điều kiện hết hiệu lực.

32.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

33. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG.

33.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương; Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung.

- Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp phí, lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

33.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bru điện.

33.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG theo Phụ lục số 11 của Thông tư số 03/2016/TT-BCT

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu CNG hoặc Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm thương nhân phân phối CNG;

- Tài liệu chứng minh trạm cấp CNG phù hợp với quy hoạch và được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho phép đầu tư xây dựng;

- Bản sao Giấy chứng nhận kết quả kiểm định thiết bị đo lường hoặc hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật về đo lường;

- Tài liệu chứng minh đáp ứng điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy;

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

33.4. Thời hạn giải quyết: 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

33.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

33.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định : Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không.

33.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG.

33.8. Phí, Lệ phí:

- **Phí thẩm định:** 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định đối với tổ chức, doanh nghiệp tại khu vực thành phố, thị xã; 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định đối với tổ chức, doanh nghiệp tại các khu vực khác.

Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.

33.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG (Phụ lục số 11 của Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

33.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Thuộc sở hữu của thương nhân kinh doanh CNG đầu mối;
- Phải phù hợp với quy hoạch và được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho phép đầu tư xây dựng;
- Phương tiện, thiết bị đo lường đã được kiểm định hoặc hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật về đo lường;
- Đáp ứng điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy.

33.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;
- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;
- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

34. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG.

34.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương; Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG đã được lưu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân.

Thời gian làm việc: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, tết).

34.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bru điện.

34.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG theo Phụ lục số 19 Thông tư số 03/2016/TT-BCT.

- Bản gốc (nếu có) hoặc bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

34.4. Thời hạn giải quyết: 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

34.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

34.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không;

34.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG.

34.8. Lệ phí: *Không.*

34.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG (Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

34.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy chứng nhận bị mất, sai sót hoặc bị hư hỏng.

34.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

35. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG.

35.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương; Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân.

Thời gian làm việc: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, tết).

35.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bru điện.

35.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG theo Phụ lục số 19 Thông tư số 03/2016/TT-BCT.

- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG;
- Giấy tờ, tài liệu liên quan chứng minh thay đổi về đăng ký kinh doanh; thay đổi địa điểm; thay đổi quy mô hoặc điều kiện hoạt động hoặc thông tin liên quan đến thương nhân đăng ký.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

35.4. Thời hạn giải quyết: 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

35.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

35.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;

- Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không.

35.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG.

35.8. Phí, Lệ phí: *Không.*

35.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG (Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

35.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Thay đổi về đăng ký kinh doanh; thay đổi địa điểm; thay đổi quy mô hoặc điều kiện hoạt động hoặc thông tin liên quan đến thương nhân đăng ký.

35.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa,*

dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

36. Cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG.

36.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Trước 30 (ba mươi) ngày Giấy chứng nhận đủ điều kiện hết hiệu lực, thương nhân có nhu cầu tiếp tục hoạt động phải gửi hồ sơ đề nghị gia hạn đến Sở Công Thương.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên; Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Thời gian làm việc: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, tết).

36.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bru điện.

36.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG theo Phụ lục số 19 Thông tư số 03/2016/TT-BCT.
- Bản cam kết bảo đảm đáp ứng đầy đủ các điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

36.4. Thời hạn giải quyết: 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

36.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

36.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Phú Yên;
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không;
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Phú Yên;
- Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không.

36.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG.

36.8. Phí, Lệ phí: Không

36.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp CNG. (Phụ lục số 19, Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016).

36.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy chứng nhận đủ điều kiện hết hiệu lực.

36.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/5/2016 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

III. Lĩnh vực Công nghiệp tiêu dùng**1. Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá:****1.1. Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá cho Sở Công Thương.

+ Trường hợp doanh nghiệp không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Sở Công Thương sẽ có văn bản trả lời từ chối cấp phép và nêu rõ lý do.

+ Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền xem xét và Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả:

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

1.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**a) Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá.
- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
- Bảng kê diện tích, sơ đồ kho tàng, văn phòng làm việc và các khu phụ trợ khác, phương tiện vận tải.
- Bảng kê trang thiết bị: Hệ thống thông gió, phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy, âm kế, nhiệt kế, các phương tiện phòng, chống sâu, mối, mọt; các giá hoặc bục, kệ đỡ kiện thuốc lá, phương tiện vận tải.
- Bản kê danh sách lao động, bản sao hợp đồng lao động, văn bằng chứng chỉ được đào tạo về kỹ thuật nông nghiệp từ trung cấp trở lên đối với cán bộ thu mua nguyên liệu.
- Bản sao hợp đồng nhập khẩu ủy thác nguyên liệu thuốc lá với doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá, doanh nghiệp chế biến nguyên liệu thuốc lá hoặc hợp đồng xuất khẩu ủy thác nguyên liệu thuốc lá với doanh nghiệp đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá, doanh nghiệp chế biến nguyên liệu thuốc lá.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

1.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá

1.8. Phí thẩm định:

+ Khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định;

+ Các khu vực khác: 600.000đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định;

Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá theo mẫu tại Phụ lục 7.

- Bảng kê đề nghị Cấp giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá theo mẫu tại Phụ lục 2,3,4 kèm

Theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 09 năm 2013.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

+ Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật, có đăng ký kinh doanh mặt hàng nguyên liệu thuốc lá.

+ Có địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng.

+ Điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị con người:

- Có phương tiện vận tải phù hợp với quy mô kinh doanh của doanh nghiệp; đáp ứng yêu cầu bảo quản chất lượng của nguyên liệu thuốc lá trong thời gian vận chuyển;

- Có kho nguyên liệu thuốc lá với tổng diện tích không dưới 1.000m². Kho phải có hệ thống thông gió và các trang thiết bị phù hợp yêu cầu bảo quản nguyên liệu thuốc lá bao gồm: Các nhiệt kế, ẩm kế kiểm tra nhiệt độ và độ ẩm tương đối của không khí trong kho, các phương tiện phòng, chống sâu, mối, mọt; phải có đủ các giá hoặc bục, kệ đỡ kiên nguyên liệu thuốc lá được sắp xếp cách mặt nền tối thiểu 20cm và cách tường, cột tối thiểu 50cm;

- Người lao động có nghiệp vụ, chuyên môn, được đào tạo về kỹ thuật nông nghiệp từ trung cấp trở lên.

+ Có hợp đồng nhập khẩu ủy thác nguyên liệu thuốc lá với doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá, doanh nghiệp chế biến nguyên liệu thuốc lá hoặc hợp đồng xuất khẩu ủy thác nguyên liệu thuốc lá với doanh nghiệp đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá, doanh nghiệp chế biến nguyên liệu thuốc lá.

+ Điều kiện về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ.

- Phải có đầy đủ các phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

- Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

2. Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá

2.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá cho Sở Công Thương

+ Trường hợp doanh nghiệp không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Sở Công Thương sẽ có văn bản trả lời từ chối cấp phép và nêu rõ lý do.

+ Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền xem xét và Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí;
- Nhận kết quả

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

2.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị cấp lại;
- Bản sao Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá đã được cấp (nếu có)

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

2.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp đã được cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá hết thời hạn hiệu lực.

2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá

2.8. Phí, Lệ phí: *Không*

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá theo mẫu tại Phụ lục 38 kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 09 năm 2013.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

+ Có đăng ký kinh doanh mặt hàng nguyên liệu thuốc lá.
+ Điều kiện về quy mô đầu tư, cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và con người:

- Có quy mô đầu tư trồng cây thuốc lá tại địa phương ít nhất 100 ha mỗi năm;
- Diện tích của cơ sở kinh doanh nguyên liệu bao gồm khu phân loại, đóng kiện và kho nguyên liệu phù hợp với quy mô kinh doanh;
- Có kho nguyên liệu thuốc lá với tổng diện tích không dưới 500m². Kho phải có hệ thống thông gió và các trang thiết bị phù hợp yêu cầu bảo quản nguyên liệu

thuốc lá bao gồm: Các nhiệt kế, ẩm kế kiểm tra nhiệt độ và độ ẩm tương đối của không khí trong kho, các phương tiện phòng, chống sâu, mối, mọt; phải có đủ các giá hoặc bục, kệ đỡ kiện nguyên liệu thuốc lá được sắp xếp cách mặt nền tối thiểu 20cm và cách tường, cột tối thiểu 50cm;

- Người lao động có nghiệp vụ, chuyên môn, kinh nghiệm nghề nghiệp để quản lý đầu tư, hỗ trợ kỹ thuật và thu mua nguyên liệu, trình độ phải được đào tạo về kỹ thuật nông nghiệp từ trung cấp trở lên. Đảm bảo 01 (một) cán bộ kỹ thuật quản lý tối đa 50 ha ruộng trồng cây thuốc lá.

+ Điều kiện về quy trình kinh doanh nguyên liệu thuốc lá.

- Phải có hợp đồng đầu tư trồng cây thuốc lá với người trồng cây thuốc lá phù hợp với quy mô kinh doanh.

+ Điều kiện về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ.

- Phải có đầy đủ các phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

- Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

3. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá

3.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp doanh nghiệp không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Sở Công Thương sẽ có văn bản trả lời từ chối cấp phép và nêu rõ lý do.

+ Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền xem xét và cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

3.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện.

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung;
- Bản sao Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá đã được cấp;
- Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

3.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp đã được cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá có nhu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung trong Giấy phép đã được cấp.

3.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá

3.8. Phí, Lệ phí: *Không*

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá (theo mẫu tại Phụ lục 28 kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 09 năm 2013).

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

+ Có đăng ký kinh doanh mặt hàng nguyên liệu thuốc lá.

+ Điều kiện về quy mô đầu tư, cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và con người:

- Có quy mô đầu tư trồng cây thuốc lá tại địa phương ít nhất 100 ha mỗi năm;

- Diện tích của cơ sở kinh doanh nguyên liệu bao gồm khu phân loại, đóng kiện và kho nguyên liệu phù hợp với quy mô kinh doanh;

- Có kho nguyên liệu thuốc lá với tổng diện tích không dưới 500m². Kho phải có hệ thống thông gió và các trang thiết bị phù hợp yêu cầu bảo quản nguyên liệu thuốc lá bao gồm: Các nhiệt kế, ẩm kế kiểm tra nhiệt độ và độ ẩm tương đối của không khí trong kho, các phương tiện phòng, chống sâu, mối, mọt; phải có đủ

các giá hoặc bụi, kê đỡ kiện nguyên liệu thuốc lá được sắp xếp cách mặt nền tối thiểu 20cm và cách tường, cột tối thiểu 50cm;

- Người lao động có nghiệp vụ, chuyên môn, kinh nghiệm nghề nghiệp để quản lý đầu tư, hỗ trợ kỹ thuật và thu mua nguyên liệu, trình độ phải được đào tạo về kỹ thuật nông nghiệp từ trung cấp trở lên. Đảm bảo 01 (một) cán bộ kỹ thuật quản lý tối đa 50 ha ruộng trồng cây thuốc lá.

+ Điều kiện về quy trình kinh doanh nguyên liệu thuốc lá.

- Phải có hợp đồng đầu tư trồng cây thuốc lá với người trồng cây thuốc lá phù hợp với quy mô kinh doanh.

+ Điều kiện về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ.

- Phải có đầy đủ các phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

- Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

IV. Lĩnh vực Hóa chất

1. Cấp Giấy chứng nhận sản xuất hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp

1.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp Giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương; Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trong thời hạn 12 (mười hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ thì trong vòng 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu bổ sung.

- Đối với các cơ sở đang sản xuất, kinh doanh hóa chất do yêu cầu chuyển đổi tên doanh nghiệp mà không có sự thay đổi về điều kiện sản xuất, kinh doanh thì phải gửi cho Sở Công Thương bản sao hợp lệ quyết định được phép đổi tên doanh nghiệp và văn bản xin đổi lại Giấy chứng nhận.

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp phí, lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

1.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bru điện.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Tài liệu pháp lý:
 - + Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận;
 - + Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu đối với Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
 - + Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu đối với Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình sản xuất theo quy định của pháp luật về quản lý, đầu tư xây dựng;
 - + Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu đối với Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường kèm theo đề án hoặc Giấy xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường kèm theo đề án do cơ quan có thẩm quyền cấp;
 - + Bản sao văn bản thông báo với cơ quan cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy về việc bảo đảm các điều kiện an toàn về Phòng cháy và chữa cháy;
- Tài liệu về điều kiện kỹ thuật:
 - + Bản kê khai hệ thống nhà xưởng, kho tàng của cơ sở sản xuất hóa chất nguy hiểm;
 - + Bản kê khai trang thiết bị phòng hộ lao động và an toàn;
 - + Phiếu an toàn hóa chất của toàn bộ hóa chất nguy hiểm trong cơ sở sản xuất;
- Tài liệu về điều kiện đối với người sản xuất: Bản kê khai nhân sự, gồm cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ kỹ thuật, nhân viên có liên quan trực tiếp đến sản xuất, bảo quản và vận chuyển hóa chất nguy hiểm.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

1.4. Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5.. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất hóa chất.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận sản xuất hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.

1.8. Phí, Lệ phí:

- *Phí thẩm định: 1.200.000 đồng/giấy chứng nhận.*

Theo Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT.

- Bản kê khai trang thiết bị phòng hộ lao động và an toàn theo mẫu tại Phụ lục 3 kèm theo Thông tư 28/2010/TT-BCT.

- Bản kê khai nhân sự theo mẫu tại Phụ lục 4 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Thực hiện theo quy định tại Khoản 4 Điều 1 Nghị định số 26/2010/NĐ-CP:

- Giám đốc hoặc Phó Giám đốc kỹ thuật hoặc cán bộ kỹ thuật phụ trách hoạt động sản xuất hoá chất của cơ sở sản xuất hóa chất phải có bằng đại học trở lên về chuyên ngành hoá chất.

- Cán bộ chuyên trách quản lý an toàn hóa chất được đào tạo hoặc huấn luyện về kỹ thuật an toàn hóa chất.

- Người lao động trực tiếp tiếp xúc với hóa chất của cơ sở sản xuất phải được đào tạo, huấn luyện về kỹ thuật an toàn hóa chất.

- Cơ sở vật chất - kỹ thuật trong cơ sở sản xuất hóa chất phải đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều 12 của Luật Hóa chất.

- Có trang thiết bị phù hợp hoặc hợp đồng liên kết với đơn vị có đủ năng lực được cơ quan có thẩm quyền thừa nhận để kiểm tra hàm lượng và các thành phần hóa chất.

- Có Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất được cơ quan có thẩm quyền xác nhận hoặc Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Có trang thiết bị an toàn phòng, chống cháy nổ theo quy định của Luật Phòng cháy và chữa cháy; có trang thiết bị kiểm soát, thu gom và xử lý chất thải nguy hại hoặc có hợp đồng vận chuyển, xử lý, tiêu hủy chất thải nguy hại theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hóa chất số 06/2007/QH12 ngày 21/11/2007;

- Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất.

- Nghị định số 26/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất.

- Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hoá chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất.

- Thông tư số 04/2016/TT-BCT ngày 06/6/2016 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thương mại điện tử, hóa chất, sản xuất kinh doanh rượu, nhượng quyền thương mại, hoạt động mua bán hàng hóa qua sở giao dịch hàng hóa, năng lượng, an toàn thực phẩm và điện lực.

- *Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.*

2. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận sản xuất hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp

2.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp Giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương; Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ thì trong vòng 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu bổ sung.

- Đối với các cơ sở đang sản xuất, kinh doanh hóa chất do yêu cầu chuyển đổi tên doanh nghiệp mà không có sự thay đổi về điều kiện sản xuất, kinh doanh thì phải gửi cho Sở Công Thương bản sao hợp lệ quyết định được phép đổi tên doanh nghiệp và văn bản xin đổi lại Giấy chứng nhận.

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp phí, lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

2.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bưu điện.

3.3. Thành phần hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung.
- Bản gốc Giấy chứng nhận đã được cấp.

- Các tài liệu chứng minh yêu cầu sửa đổi, bổ sung.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

2.4. Thời hạn giải quyết: 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất.

2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương.

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

2.7. Phí, Lệ phí:

- *Phí thẩm định: Trường hợp thay đổi, bổ sung điều kiện sản xuất: 1.200.000 đồng/giấy chứng nhận;*

Theo Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.

2.8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận sản xuất hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp có thay đổi nội dung của Giấy chứng nhận đã được cấp, tổ chức, cá nhân phải lập hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận.

- Nội dung sửa đổi, bổ sung phải đảm bảo các điều kiện như đối với thủ tục cấp mới quy định tại Khoản 4 Điều 1 Nghị định số 26/2010/NĐ-CP.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hóa chất số 06/2007/QH12 ngày 21/11/2007;

- Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất.

- Nghị định số 26/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất.

- Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hoá chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất.

- Thông tư số 04/2016/TT-BCT ngày 06/6/2016 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thương mại điện tử, hóa chất, sản xuất kinh doanh rượu, nhượng quyền thương mại, hoạt động mua bán hàng hóa qua sở giao dịch hàng hóa, năng lượng, an toàn thực phẩm và điện lực.

- Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.

3. Cấp lại Giấy chứng nhận sản xuất hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp

3.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp Giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương; Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ thì trong vòng 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu bổ sung.

- Đối với các cơ sở đang sản xuất, kinh doanh hóa chất do yêu cầu chuyển đổi tên doanh nghiệp mà không có sự thay đổi về điều kiện sản xuất, kinh doanh thì phải gửi cho Sở Công Thương bản sao hợp lệ quyết định được phép đổi tên doanh nghiệp và văn bản xin đổi lại Giấy chứng nhận.

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp phí, lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

3.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bưu điện.

3.3. Thành phần hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy, tổ chức, cá nhân phải lập hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận. Hồ sơ gồm:

+ Văn bản đề nghị cấp lại.

+ Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu đối với Giấy chứng nhận (nếu có).

- Trường hợp Giấy chứng nhận hết hiệu lực thi hành, trước thời điểm hết hiệu lực của Giấy chứng nhận 30 (ba mươi) ngày làm việc, tổ chức, cá nhân phải lập hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị cấp lại. Hồ sơ gồm:

+ Văn bản đề nghị cấp lại;

+ Giấy chứng nhận hoặc Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu đối với Giấy chứng nhận đã được cấp lần trước;

+ Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất trong giai đoạn Giấy chứng nhận đã được cấp, nêu rõ tên hóa chất, mục đích sử dụng, khối lượng hóa chất được sản xuất, nhập khẩu và sử dụng; lượng nhập, xuất, tồn kho và vị trí cất giữ hóa chất; việc thực hiện các biện pháp an toàn; các thông tin khác (nếu có).

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

3.4. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất kinh doanh hóa chất.

3.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương.

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

3.7. Phí, Lệ phí:

- *Phí thẩm định: Trong trường hợp cấp lại khi Giấy chứng nhận cũ hết hạn: 1.200.000 đồng/giấy chứng nhận;*

- *Theo Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.*

3.8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Cấp lại Giấy chứng nhận sản xuất hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư 28/2010/TT-BCT.

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy, tổ chức, cá nhân phải lập hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận.

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hóa chất số 06/2007/QH12 ngày 21/11/2007;

- Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất.

- Nghị định số 26/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất.

- Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hoá chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất.

- Thông tư số 04/2016/TT-BCT ngày 06/6/2016 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thương mại điện tử, hóa chất, sản xuất kinh doanh rượu, nhượng quyền thương mại, hoạt động mua bán hàng hóa qua sở giao dịch hàng hóa, năng lượng, an toàn thực phẩm và điện lực.

- *Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.*

4. Cấp Giấy chứng nhận kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp

4.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp Giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương; Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trong thời hạn 12 (mười hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ thì trong vòng 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu bổ sung.

- Đối với các cơ sở đang sản xuất, kinh doanh hóa chất do yêu cầu chuyển đổi tên doanh nghiệp mà không có sự thay đổi về điều kiện sản xuất, kinh doanh thì phải gửi cho Sở Công Thương bản sao hợp lệ quyết định được phép đổi tên doanh nghiệp và văn bản xin đổi lại Giấy chứng nhận.

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa của Văn phòng Sở Công Thương theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp phí, lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, Tết).

4.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bưu điện.

4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Tài liệu pháp lý;
- + Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận;
- + Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu đối với Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- + Bản sao văn bản thông báo với cơ quan cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy về việc bảo đảm các điều kiện an toàn về Phòng cháy và chữa cháy

+ Giấy xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Tài liệu về điều kiện kỹ thuật:

+ Bản kê khai hệ thống nhà xưởng, kho tàng của từng cơ sở kinh doanh hóa chất nguy hiểm;

+ Bản kê khai trang thiết bị phòng hộ lao động và an toàn;

+ Bản kê khai địa điểm kinh doanh, nếu cơ sở kinh doanh hóa chất có nhiều điểm kinh doanh cùng một loại hóa chất thì mỗi điểm kinh doanh phải lập hồ sơ riêng theo quy định tại Điều này và được cấp chung một Giấy chứng nhận;

+ Phiếu an toàn hóa chất của toàn bộ hóa chất nguy hiểm trong cơ sở kinh doanh.

- Tài liệu về điều kiện đối với người kinh doanh:

Bản kê khai nhân sự theo mẫu tại Phụ lục 4 kèm theo Thông tư này, gồm: cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ kỹ thuật và nhân viên có liên quan trực tiếp đến kinh doanh, bảo quản và vận chuyển hóa chất nguy hiểm.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

4.4. Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất kinh doanh hóa chất.

4.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

4.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận sản xuất hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.

4.8. Phí, Lệ phí:

- *Phí thẩm định:* 1.200.000 đồng/giấy chứng nhận;

- *Theo Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.*

4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT.

- Bản kê khai trang thiết bị phòng hộ lao động và an toàn theo mẫu tại Phụ lục 3 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT.

- Bản kê khai nhân sự theo mẫu tại Phụ lục 4 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT.

4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Thực hiện theo quy định tại Khoản 4 Điều 1 Nghị định số 26/2010/NĐ-CP:

- Người phụ trách về an toàn hóa chất của cơ sở kinh doanh hóa chất phải có trình độ trung cấp trở lên về chuyên ngành hoá chất.

- Người trực tiếp tiếp xúc với hóa chất của cơ sở kinh doanh phải được đào tạo, huấn luyện về kỹ thuật an toàn hóa chất.

- Cơ sở vật chất - kỹ thuật trong cơ sở kinh doanh hóa chất phải đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều 12 của Luật Hóa chất.

- Có Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất được cơ quan có thẩm quyền xác nhận hoặc Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Có trang thiết bị an toàn phòng, chống cháy nổ theo quy định của Luật Phòng cháy và chữa cháy; có trang thiết bị kiểm soát, thu gom và xử lý chất thải nguy hại hoặc có hợp đồng vận chuyển, xử lý, tiêu hủy chất thải nguy hại theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường.

4.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hóa chất số 06/2007/QH12 ngày 21/11/2007;

- Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất.

- Nghị định số 26/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất.

- Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hoá chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất.

- Thông tư số 04/2016/TT-BCT ngày 06/6/2016 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thương mại điện tử, hóa chất, sản xuất kinh doanh rượu, nhượng quyền thương mại, hoạt động mua bán hàng hóa qua sở giao dịch hàng hóa, năng lượng, an toàn thực phẩm và điện lực.

- *Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.*

5. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.

5.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp Giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương; Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ thì trong vòng 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu bổ sung.

- Đối với các cơ sở đang sản xuất, kinh doanh hóa chất do yêu cầu chuyển đổi tên doanh nghiệp mà không có sự thay đổi về điều kiện kinh doanh thì phải gửi cho Sở Công Thương bản sao hợp lệ quyết định được phép đổi tên doanh nghiệp và văn bản xin đổi lại Giấy chứng nhận.

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa của Văn phòng Sở Công Thương theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp phí, lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, Tết).

5.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bru điện.

5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung.
- Bản gốc Giấy chứng nhận đã được cấp.
- Các tài liệu chứng minh yêu cầu sửa đổi, bổ sung.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

5.4. Thời hạn giải quyết: 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất kinh doanh hóa chất.

5.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương.

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

5.7. Phí, Lệ phí:

- *Phí thẩm định: Trường hợp thay đổi, bổ sung điều kiện kinh doanh: 1.200.000 đồng/giấy chứng nhận;*

- *Theo Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.*

5.8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.

5.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư 28/2010/TT-BCT.

5.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp có thay đổi nội dung của Giấy chứng nhận đã được cấp, tổ chức, cá nhân phải lập hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận.

- Nội dung sửa đổi, bổ sung phải đảm bảo các điều kiện như đối với thủ tục cấp mới quy định tại Khoản 4 Điều 1 Nghị định số 26/2010/NĐ-CP.

5.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hóa chất số 06/2007/QH12 ngày 21/11/2007;

- Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất.

- Nghị định số 26/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất.

- Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hoá chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất.

- Thông tư số 04/2016/TT-BCT ngày 06/6/2016 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thương mại điện tử, hóa chất, sản xuất kinh doanh rượu, nhượng quyền thương mại, hoạt động mua bán hàng hóa qua sở giao dịch hàng hóa, năng lượng, an toàn thực phẩm và điện lực.

- *Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.*

6. Cấp lại Giấy chứng nhận kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.

6.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp Giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương; Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ thì trong vòng 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu bổ sung.

- Đối với các cơ sở đang sản xuất, kinh doanh hóa chất do yêu cầu chuyển đổi tên doanh nghiệp mà không có sự thay đổi về điều kiện sản xuất, kinh doanh thì phải gửi cho Sở Công Thương bản sao hợp lệ quyết định được phép đổi tên doanh nghiệp và văn bản xin đổi lại Giấy chứng nhận.

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa của Văn phòng Sở Công Thương theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp phí, lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

6.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bru điện.

6.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy, tổ chức, cá nhân phải lập hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận. Hồ sơ gồm:

+ Văn bản đề nghị cấp lại;

+ Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu đối với Giấy chứng nhận (nếu có).

- Trường hợp Giấy chứng nhận hết hiệu lực thi hành, trước thời điểm hết hiệu lực của Giấy chứng nhận 30 (ba mươi) ngày làm việc, tổ chức, cá nhân phải lập hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị cấp lại. Hồ sơ gồm:

+ Văn bản đề nghị cấp lại;

+ Giấy chứng nhận hoặc Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu đối với Giấy chứng nhận đã được cấp lần trước;

+ Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất trong giai đoạn Giấy chứng nhận đã được cấp, nêu rõ tên hóa chất, mục đích sử dụng, khối lượng hóa chất được sản xuất, nhập khẩu và sử dụng; lượng nhập, xuất, tồn kho và vị trí cất giữ hóa chất; việc thực hiện các biện pháp an toàn; các thông tin khác (nếu có).

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

6.4. Thời hạn giải quyết: 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

6.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất kinh doanh hóa chất.

6.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương.

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

6.7. Phí, Lệ phí:

- *Phí thẩm định: Trường hợp cấp lại khi Giấy chứng nhận cũ hết hạn: 1.200.000 đồng/giấy chứng nhận;*

- *Theo Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.*

6.8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Cấp lại Giấy chứng nhận kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.

6.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư 28/2010/TT-BCT.

6.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy, tổ chức, cá nhân phải lập hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận.

6.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hóa chất số 06/2007/QH12 ngày 21/11/2007;
- Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất.

- Nghị định số 26/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất.

- Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hoá chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất.

- Thông tư số 04/2016/TT-BCT ngày 06/6/2016 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thương mại điện tử, hóa chất, sản xuất kinh doanh rượu, nhượng quyền thương mại, hoạt động mua bán hàng hóa qua sở giao dịch hàng hóa, năng lượng, an toàn thực phẩm và điện lực.

- *Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.*

7. Cấp Giấy chứng nhận sản xuất đồng thời kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.

7.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp Giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương; Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trong thời hạn 12 (mười hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ thì trong vòng 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu bổ sung.

- Đối với các cơ sở đang sản xuất, kinh doanh hóa chất do yêu cầu chuyển đổi tên doanh nghiệp mà không có sự thay đổi về điều kiện sản xuất, kinh doanh thì

phải gửi cho Sở Công Thương bản sao hợp lệ quyết định được phép đổi tên doanh nghiệp và văn bản xin đổi lại Giấy chứng nhận.

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa của Văn phòng Sở Công Thương theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp phí, lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

7.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bưu điện.

7.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện.

- Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu đối với Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

- Phiếu an toàn hóa chất của toàn bộ hóa chất nguy hiểm trong cơ sở sản xuất, kinh doanh.

- Bản kê khai nhân sự.

- Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu đối với Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình sản xuất theo quy định của pháp luật về quản lý, đầu tư xây dựng.

- Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu đối với Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường kèm theo đề án hoặc Giấy xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường kèm theo đề án do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Bản sao văn bản thông báo với cơ quan cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy về việc bảo đảm các điều kiện an toàn về Phòng cháy và chữa cháy.

- Bản kê khai hệ thống nhà xưởng, kho tàng của cơ sở sản xuất hóa chất nguy hiểm.

- Bản kê khai trang thiết bị phòng hộ lao động và an toàn.

- Bản kê khai địa điểm kinh doanh, nếu cơ sở kinh doanh hóa chất có nhiều điểm kinh doanh cùng một loại hóa chất thì mỗi điểm kinh doanh phải lập hồ sơ riêng.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

7.4. Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

7.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất kinh doanh hóa chất.

7.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

7.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận sản xuất đồng thời kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.

7.8. Phí, Lệ phí:

- *Phí thẩm định: 1.200.000 đồng/giấy chứng nhận;*

- *Theo Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.*

7.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT.

- Bản kê khai trang thiết bị phòng hộ lao động và an toàn theo mẫu tại Phụ lục 3 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT.

- Bản kê khai nhân sự theo mẫu tại Phụ lục 4 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT.

7.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Thực hiện các điều kiện về sản xuất và kinh doanh theo quy định tại Khoản 4 Điều 1 Nghị định số 26/2010/NĐ-CP:

- Điều kiện về sản xuất:

+ Giám đốc hoặc Phó Giám đốc kỹ thuật hoặc cán bộ kỹ thuật phụ trách hoạt động sản xuất hoá chất của cơ sở sản xuất hoá chất phải có bằng đại học trở lên về chuyên ngành hoá chất;

+ Cán bộ chuyên trách quản lý an toàn hóa chất được đào tạo hoặc huấn luyện về kỹ thuật an toàn hóa chất;

+ Người lao động trực tiếp tiếp xúc với hóa chất của cơ sở sản xuất phải được đào tạo, huấn luyện về kỹ thuật an toàn hóa chất;

+ Cơ sở vật chất - kỹ thuật trong cơ sở sản xuất hóa chất phải đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều 12 của Luật Hóa chất;

+ Có trang thiết bị phù hợp hoặc hợp đồng liên kết với đơn vị có đủ năng lực được cơ quan có thẩm quyền thừa nhận để kiểm tra hàm lượng và các thành phần hóa chất;

+ Có Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất được cơ quan có thẩm quyền xác nhận hoặc Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

+ Có trang thiết bị an toàn phòng, chống cháy nổ theo quy định của Luật Phòng cháy và chữa cháy; có trang thiết bị kiểm soát, thu gom và xử lý chất thải nguy hại hoặc có hợp đồng vận chuyển, xử lý, tiêu hủy chất thải nguy hại theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường.

- Điều kiện về kinh doanh:

+ Người phụ trách về an toàn hóa chất của cơ sở kinh doanh hóa chất phải có trình độ trung cấp trở lên về chuyên ngành hoá chất;

- + Người trực tiếp tiếp xúc với hóa chất của cơ sở kinh doanh phải được đào tạo, huấn luyện về kỹ thuật an toàn hóa chất;
- + Cơ sở vật chất - kỹ thuật trong cơ sở kinh doanh hóa chất phải đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều 12 của Luật Hóa chất;
- + Có Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất được cơ quan có thẩm quyền xác nhận hoặc Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;
- + Có trang thiết bị an toàn phòng, chống cháy nổ theo quy định của Luật Phòng cháy và chữa cháy; có trang thiết bị kiểm soát, thu gom và xử lý chất thải nguy hại hoặc có hợp đồng vận chuyển, xử lý, tiêu hủy chất thải nguy hại theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường.

7.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hóa chất số 06/2007/QH12 ngày 21/11/2007;
- Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất.
- Nghị định số 26/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất.
- Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hoá chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất.
- Thông tư số 04/2016/TT-BCT ngày 06/6/2016 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thương mại điện tử, hóa chất, sản xuất kinh doanh rượu, nhượng quyền thương mại, hoạt động mua bán hàng hóa qua sở giao dịch hàng hóa, năng lượng, an toàn thực phẩm và điện lực.
- *Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.*

8. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận sản xuất đồng thời kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.

8.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp Giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương; Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ thì trong vòng 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu bổ sung.

- Đối với các cơ sở đang sản xuất, kinh doanh hóa chất do yêu cầu chuyển đổi tên doanh nghiệp mà không có sự thay đổi về điều kiện sản xuất, kinh doanh thì phải gửi cho Sở Công Thương bản sao hợp lệ quyết định được phép đổi tên doanh nghiệp và văn bản xin đổi lại Giấy chứng nhận.

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa của Văn phòng Sở Công Thương theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp phí, lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, Tết).

8.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bru điện.

8.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung.
- Bản gốc Giấy chứng nhận đã được cấp.
- Các tài liệu chứng minh yêu cầu sửa đổi, bổ sung.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

8.4. Thời hạn giải quyết: 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

8.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất kinh doanh hóa chất.

8.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

8.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận sản xuất đồng thời kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.

8.8. Phí, Lệ phí:

- *Phí thẩm định: Trường hợp thay đổi, bổ sung điều kiện sản xuất, kinh doanh: 1.200.000 đồng/giấy chứng nhận;*

- *Theo Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.*

8.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT.

8.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp có thay đổi nội dung của Giấy chứng nhận đã được cấp, tổ chức, cá nhân phải lập hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận.

- Nội dung sửa đổi, bổ sung phải đảm bảo các điều kiện như đối với thủ tục cấp mới quy định tại Khoản 4 Điều 1 Nghị định số 26/2010/NĐ-CP.

8.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hóa chất số 06/2007/QH12 ngày 21/11/2007;

- Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất.

- Nghị định số 26/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất.

- Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hoá chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất.

- Thông tư số 04/2016/TT-BCT ngày 06/6/2016 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thương mại điện tử, hóa chất, sản xuất kinh doanh rượu, nhượng quyền thương mại, hoạt động mua bán hàng hóa qua sở giao dịch hàng hóa, năng lượng, an toàn thực phẩm và điện lực.

- *Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.*

9. Cấp lại Giấy chứng nhận sản xuất đồng thời kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.

9.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp Giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương; Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ thì trong vòng 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu bổ sung.

- Đối với các cơ sở đang sản xuất, kinh doanh hóa chất do yêu cầu chuyển đổi tên doanh nghiệp mà không có sự thay đổi về điều kiện sản xuất, kinh doanh thì phải gửi cho Sở Công Thương bản sao hợp lệ quyết định được phép đổi tên doanh nghiệp và văn bản xin đổi lại Giấy chứng nhận.

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa của Văn phòng Sở Công Thương theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp phí, lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; Chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút (trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

9.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên (80 Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên) hoặc qua Bưu điện.

9.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy, tổ chức, cá nhân phải lập hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận. Hồ sơ gồm:

+ Văn bản đề nghị cấp lại;

+ Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu đối với Giấy chứng nhận (nếu có).

- Trường hợp Giấy chứng nhận hết hiệu lực thi hành, trước thời điểm hết hiệu lực của Giấy chứng nhận 30 (ba mươi) ngày làm việc, tổ chức, cá nhân phải lập hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị cấp lại. Hồ sơ gồm:

+ Văn bản đề nghị cấp lại;

+ Giấy chứng nhận hoặc Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu đối với Giấy chứng nhận đã được cấp lần trước;

+ Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất trong giai đoạn Giấy chứng nhận đã được cấp, nêu rõ tên hóa chất, mục đích sử dụng, khối lượng hóa chất được sản xuất, nhập khẩu và sử dụng; lượng nhập, xuất, tồn kho và vị trí cất giữ hóa chất; việc thực hiện các biện pháp an toàn; các thông tin khác (nếu có).

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

9.4. Thời hạn giải quyết: 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

9.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất kinh doanh hóa chất.

9.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

9.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Cấp lại Giấy chứng nhận sản xuất đồng thời kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.

9.8. Phí, Lệ phí:

- *Phí thẩm định: Trường hợp cấp lại khi Giấy chứng nhận cũ hết hạn: 1.200.000 đồng/giấy chứng nhận;*

- *Theo Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.*

9.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT.

9.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

9.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hóa chất số 06/2007/QH12 ngày 21/11/2007;

- Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất.

- Nghị định số 26/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất.

- Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hoá chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất.

- Thông tư số 04/2016/TT-BCT ngày 06/6/2016 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thương mại điện tử, hóa chất, sản xuất kinh doanh rượu, nhượng quyền thương mại, hoạt động mua bán hàng hóa qua sở giao dịch hàng hóa, năng lượng, an toàn thực phẩm và điện lực.

- *Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.*

10. Xác nhận biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp

10.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Thời hạn xác nhận Biện pháp không quá 20 (hai mươi) ngày làm việc, kể từ ngày tổ chức, cá nhân nộp đủ hồ sơ hợp lệ quy định tại Khoản 1 Điều 15 Thông tư này.

+ Trong thời gian 04 (bốn) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Công Thương phải thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân các nội dung hoặc tài liệu còn thiếu và thời hạn để hoàn chỉnh hồ sơ nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ.

+ Thời hạn xác nhận Biện pháp quy định tại Khoản 1 Điều này không bao gồm thời gian tổ chức, cá nhân phải hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

+ Trường hợp hồ sơ đề nghị xác nhận Biện pháp chưa đạt yêu cầu, Sở Công Thương thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân, trong đó nêu rõ những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung và thời hạn hoàn thành.

+ Sở Công Thương tổ chức kiểm tra thực tế tại dự án, cơ sở hóa chất; xem xét, đánh giá và xác nhận Biện pháp. Số lượng thành viên đoàn kiểm tra từ 03 (ba) đến 05 (năm) người. Mẫu biên bản kiểm tra quy định tại Phụ lục 9, mẫu xác nhận Biện pháp quy định tại Phụ lục 10 kèm theo Thông tư này.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí;
- Nhận kết quả:

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

10.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện.

10.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Công văn đề nghị của tổ chức, cá nhân;
- Biện pháp gồm 05 (năm) bản, trường hợp cần nhiều hơn, tổ chức, cá nhân phải cung cấp thêm theo yêu cầu của cơ quan thẩm định;
- Các tài liệu khác kèm theo (nếu có).

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

10.4. Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

10.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, cất giữ và sử dụng hóa chất nguy hiểm trong lĩnh vực công nghiệp

10.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

10.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Xác nhận Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp

10.8. Phí, Lệ phí:

- *Phí thẩm định: 8.000.000 đồng/01 bộ hồ sơ.*
- *Theo Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.*

10.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Công văn đề nghị của tổ chức, cá nhân: Theo mẫu tại Phụ lục 8 kèm theo Thông tư 20/2013/TT-BCT.

10.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

10.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hóa chất Số 06/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007;
- Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất.

- Nghị định số 26/2011/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất.

- Thông tư 20/2013/TT-BCT ngày 5 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về Kế hoạch và Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp.

- Thông tư 06/2015/TT-BCT ngày 23 tháng 2 năm 2015 của Bộ Công Thương quy định về việc sửa đổi, bổ sung một số thông tư của Bộ Công Thương về thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất, điện lực và hoạt động mua bán hàng hóa qua sở giao dịch hàng hóa.

- *Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.*

11. Xác nhận khai báo hóa chất sản xuất

11.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp nhận hồ sơ khai báo đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất hóa chất thuộc Danh mục hóa chất phải khai báo trên địa bàn quản lý.

+ Tổ chức, cá nhân sản xuất hóa chất thuộc Danh mục hóa chất phải khai báo có trách nhiệm khai báo hóa chất sản xuất trong một năm bằng văn bản đến Sở Công Thương trước ngày 31 tháng 01 hàng năm.

+ Thời hạn xác nhận khai báo hóa chất của Sở Công Thương là 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

11.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện.

11.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Bản khai báo hóa chất.
- Phiếu an toàn hóa chất tiếng Việt theo mẫu do Bộ Công Thương quy định đối với hóa chất là hóa chất nguy hiểm.

Trường hợp hóa chất đã được khai báo trước đó tại Sở Công Thương thì tổ chức, cá nhân sản xuất hóa chất nguy hiểm không phải nộp lại Phiếu an toàn hóa chất khi thành phần hóa chất không thay đổi.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

11.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

11.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất kinh doanh hóa chất.

11.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

11.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy Xác nhận khai báo hóa chất sản xuất

11.8. Phí, Lệ phí: *Không.*

11.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Mẫu Bản khai báo hóa chất quy định tại Phụ lục 1 tại Thông tư số 40/2011/TT-BCT.

- Phiếu an toàn hóa chất quy định tại Phụ lục 17 Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 .

11.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

11.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hóa chất Số 06/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007;
- Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất.

- Nghị định số 26/2011/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất.

- Thông tư số 40/2011/TT-BCT ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về khai báo hóa chất.

-
- Thông tư số 85/2015/TT-BTC ngày 03/6/2015 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất
 - *Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.*